



thánh kinh

nguyệt - san

KỶ-NIỆM
CỨU
CHÚA
GIÁNG
SANH

Cơ - quan
Đôi - linh
Hội - thánh
Tin - lành
Việt - nam

360

GIÁNG CHẠP

1968



KHÔNG CHỖ TRONG QUÁN

Ngày xưa, nhà quán không có chỗ cho Chúa.
Ngày nay — hai ngàn năm sau — lòng người
vẫn không có chỗ cho Ngài.

Dịch lời của A.L. Skilton, 1891.

S. Grace Updegraff, 1891.

1. Nào, phòng đẹp chốn cao-lầu, Nào giường nệm cổ dẫu, Sanh trong
2. Nào, người vĩ Chúa dấng minh, Hầu Ngài giờ giảng-sinh, Ai khiêm-
3. Nào, người nhận biết Vua minh, Nào người chịu tiếp-nghinh, Hoa tươi

chuông chiên đó thôi, Dẫu Christ không chỗ gối; Có dẫu khúc ca
nuông dẫu thấy đây, Đạo - tâm ai sẵn đây; Mấy ai khóc than
dầu thơm có nao, Rắc thanh đao mũi giáo; Mấy ai kiếm ơn

tàu hỏa, Có dẫu lòng tri-quá, Không vinh-cảnh, chỉ bi-trường, Lầu
tội mình, Khát-khạo về Con Thánh, Ai mong ơn Chúa thiên-dương, Lầu
thiên-thành, Mấy ai hầu Con Thánh, Ai sẵn-sốc giữa canh trường, Lầu

rit. Điệp-khúc.
hèn nào còn giường. Ấy khéo không chỗ cho Ngài đây, Kíp hoan-nghinh

rit.
Chúa hôm nay, Kéo đến thiên-môn nghe lời then bẩy! Không nơi nào thuộc người đây!"



Ban Biên-tập

Phan-viên Phòng sách Trm-lành

Ban ấn-lạc

TRẦN - TRỌNG GỜI ĐẾN TOÀN - THÈ QUI
VỊ ĐỘC - GIÀ LỜI CHÚC MỪNG CHÂN -
THÀNH TRONG DỊP LỄ CHÚA CỨU - THỂ
GIÁNG - SANH.

Đọc trong số này :

SỰ THỜ-PHƯỢNG * SỰ VINH-HIỀN CỦA ĐỨC
CHÚA TRỜI * CỨU-CHÚA DUY-NHỨT * NẾU
NÓ LÊN THIÊN-ĐÀNG THÌ CÁC EM NÓ XUỐNG
ĐỊA-NGỤC * TINH - THẦN CỦA PHAO - LÔ ĐỐI
VỚI HỘI-THÁNH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI * BẾT-
LÊ - HEM NGÀY NAY * TÌNH YÊU ĐÔI LỬA *
ĐÊM GIÁNG-SINH VÙNG GIỚI-TUYỂN * JEAN
HUS * THÁNH-KINH ĐẠI CƯƠNG * ĐỒNG LỬA
NON * *Thơ* : KỶ - NIỆM CHÚA GIÁNG - SANH,
TÌM LẠI NIỀM TIN, NGUYỄN CẦU, ĐÊM THÁNH
NGUYỄN CẦU, BA BÁC-SĨ, MÙA GIÁNG - SANH,
CÂY NẸN, HIẾN DÂNG * *Nhạc* : KHÔNG CHỖ
TRONG QUÁN, ĐÊM MỤC - ĐỒNG GẬP CHÚA *
TIN-TỨC v.v... *Hình bìa trước* : ÔNG BÀ GIÔ-
SÉP TÌM QUÁN TRỢ TẠI BẾT-LÊ-HEM.

thánh kinh nguyệt san

CƠ - QUAN BỒI - LINH
HỘI - THÁNH TIN - LÀNH

✠

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIẾNG

✠

Tổng Thư-ký Tòa-soạn
MỤC-SƯ NGUYỄN-THANH-HẰNG

✠

Quản-lý
MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO

✠

TÒA-SOẠN VÀ QUẢN-LÝ
14 Hồng-Bàng, Saigon 5
Hộp thư 329, Saigon

✠

SỐ ĐẶC-BIỆT GIÁNG-SINH
1968, 48 TRANG

NHÀ IN GIỐNG TỐT
19/19 Phát-Diệm
Saigon

Giấy phép xuất bản do
Nghị-định Bộ Thông-tin Saigon
số 125/VPN ngày 3-2-1951



TIẾP THEO SỐ NÀY. KÍNH MỜI QUÍ VỊ ĐÓN XEM
SỐ ĐẶC-BIỆT MỪNG TẾT KỶ-DẬU.
PHÁT-HÀNH ĐẦU THÁNG HAI 1969



SỰ

THỜ

PHƯỢNG



« Vua dân Giu-đa mời sanh tại đàu ?
Vì chúng ta đã thấy ngôi sao Ngài
bên Đông-phương, nên đến để thờ lạy Ngài ».

Ma-thi-ơ 2 : 2

LỄ Giáng - sanh của Chúa không phải là dịp cho chúng ta mua sắm đồ ăn sang, mặc đẹp. Đấng Cao-cả ở nơi Chí-thánh đã giáng-sinh nơi thấp-hèn ô-trọc để tìm và cứu chúng ta, thì lễ Giáng-sinh của Ngài phải là dịp cho chúng ta, một lần nữa, theo gương các bác-sĩ mà chuẩn-bị « Vàng, nhũ-hương và một-được » đem dâng cho Ngài. Tinh-thần của lễ Giáng-sinh là tinh-thần thờ-phượng.

Chúng ta thờ-phượng Chúa bằng sự cúi đầu (Xuất. 34 : 8), đưa tay lên trời (I Tim. 2 : 8), quì gối (I Vua 8 : 54), sắp mình xuống đất (Sáng 17 : 3).

Chúa Jêsus đã được thờ - phượng khi giáng - sinh (Mat. 2 : 11), khi thi - hành nhiệm-vụ (Mat. 8 : 2), khi phục-sinh (Mat. 28 : 9, 17), bởi người (Giăng 9 : 38), bởi thiên-sứ (Hêb. 1 : 6), bởi ma-quỉ (Mác 5 : 6).

Đời Cựu - ước, dân Do - thái đã thờ-phượng Chúa trong Đền tạm và Đền thờ. Đời Tân-ước, họ thờ-phượng Ngài trong Đền thờ và Nhà hội. Chúa Jêsus đã dự-phần thờ-phượng tại cả hai nơi đó.

Hội-thánh đầu-tiên đã thờ-phượng Chúa trong Đền thờ, nhưng về sau Cơ-đốc giáo

tách-rời khỏi Do-thái giáo, nên cuối-cùng Hội-thánh họp thờ - phượng Chúa trong Nhà thờ theo kiểu Nhà-hội của Do-thái giáo.

Hội-thánh đầu-tiên đã họp thờ-phượng mỗi ngày (Sứ. 2 : 46), nhưng về sau Hội-thánh đã chọn ngày thứ nhứt trong tuần-lễ cũng gọi là ngày của Chúa để làm ngày thờ-phượng (Sứ. 20 : 7 ; I Côr. 16 : 1, 2).

Hội-thánh họp thờ-phượng Chúa trong nhà thờ mà cũng có thể họp thờ - phượng Chúa trong nhà riêng (Rô. 16 : 5 ; I Côr. 16 : 19), họp thờ-phượng Ngài mỗi Chúa-nhật mà cũng có thể họp thờ - phượng Ngài mỗi ngày như gia-đình lễ-bái, « dùng Thi-thiên, thánh-ca, và linh-khúc mà đối-đáp nhau, miêng hát lòng họa ngợi-khen Chúa » (Êph. 5 : 19).

Lịch-sử Y-sơ-ra-ên cũng như lịch - sử Hội-thánh cho chúng ta biết rằng trong sự thờ-phượng, có người đã xúc-phạm đến Chúa, nên bị Ngài phạt nặng. Trong số đó có 2 con trai của Hê-li là thầy tế-lễ Hóp-ni và Phi-nê-a (I Sam. 2 : 17), vua Sau-lơ (I Sam. 13 : 9), vua Ô-xia (II Sứ. 26 : 16), A-na-nia và Sa-phi-ra (Sứ. 5 : 3) v.v... Trong dịp này, chúng ta suy-gẫm về hai

con trai của A-rôn là Na-đáp, và A-bi-hu (Lê. 10 : 1-11).

A-rôn là người thứ nhứt được Đức Chúa Trời kêu-gọi làm thầy Tế-lễ thượng-phẩm. Dòng-dõi của ông đều làm thầy tế-lễ theo luật cha truyền con nối (Xuất. 28 : 10). Na - đáp và A-bi-hu là những người có đặc-ân vô-giá đó, nhưng lại hành-động một cách sai-lầm, phạm tội lớn cùng Chúa.

Phải chăng họ tự-phụ mình là thầy tế-lễ, con của thầy tế-lễ thượng-phẩm, cháu của nhà lãnh-tụ Môi-se, nên đã bừa-bãi trong khi thi-hành nhiệm-vụ. Thay vì dâng hương cho Chúa bằng lửa thánh trên bàn thờ của lễ thiêu (Dân 16 : 46), họ đã dâng bằng một thứ lửa lạ « là điều Ngài không phán dặn họ ». Họ đã tỏ ra bất tuân, khinh-lờn, xúc-phạm đến Chúa chính trong lúc họ thờ-phượng Ngài.

Không những Mục-sư và Truyền-đạo, mà cá - nhân tín-đồ là thầy tế-lễ, còn Chúa chúng ta là thầy tế-lễ thượng-phẩm. Nhưng hãy cẩn-thận, vì chúng ta có thể mang danh thầy tế-lễ, làm công - việc của thầy tế-lễ mà không biết Đấng mình thờ - phượng là chí-thánh đến nỗi chúng ta dâng cho Ngài một thứ lửa ô-uế như Na-

đáp và A-bi-hu, chuốc lấy sự hình-phạt vào mình.

Na-đáp và A-bi-hu đã ngã chết trong đền thờ ngay khi họ còn đang mặc áo lễ. Áo lễ là biểu - hiệu chức tế-lễ của họ. Nhưng bộ áo lễ của họ mặc, dầu vinh-hiến, cao-quí cũng không cứu họ được khi họ phạm tội. Vậy thì chức-vụ của chúng ta dầu có quan-trọng đến đâu cũng không vì đó mà thoát khỏi hình-phạt nếu chúng ta làm điều Ngài không phán dặn. Nói cách khác, nếu chức-vụ của chúng ta chỉ có bề ngoài như bộ áo lễ, thì chúng ta sẽ chết và chết trong bộ áo lễ đó.

Trong sự thờ-phượng hằng ngày, chúng ta có dâng cho Chúa « một thứ lửa lạ » ? Chúng ta có dâng cho Ngài lòng sốt-sắng theo ý riêng, công việc của xác-thịt, làm điều Ngài không phán dặn ? Phải chăng chúng ta có những hành - động bất-tuân, khinh-lờn, xúc-phạm đối với Chúa ?

Nguyện Chúa ban cho thầy tế-lễ thánh của Ngài được mặc lấy trang - sức thánh, thi-hành chức - vụ thánh, dâng của - lễ thánh, theo ý thánh của Ngài, hầu đẹp lòng Ngài mọi bề. Nhứt là trong dịp kỷ-niệm lễ Giáng-sinh, nguyện Chúa cho mỗi người có tinh-thần thờ-phượng một cách xứng-đáng đề tôn-vinh Đấng đã giáng-sinh.

T.K.N.S.

TÌNH THƯƠNG ĐỨC CHÚA TRỜI

CICÉRON đã nói chính mắt ông được thấy truyện Iliade của Homère viết bằng những chữ hết sức nhỏ đến nỗi người ta có thể đề tất cả vào trong một cái vỏ hạt dẻ. Một người khác tên là Pierre Bales, sống trong thời Nữ-hoàng Elisabeth đệ I cũng đã viết cả Kinh-thánh trong một thứ giấy thật mỏng mà khi cuộn lại nó chỉ to bằng một hạt dẻ.

Trong thời-đại chúng ta, nhờ sự phát-minh cơ-khí, thiên-hạ cũng làm được nhiều việc lạ-lùng không kém ; dù vậy, không ai có thể chứa-đựng trong một khoảng không gian rất nhỏ tất cả mọi điều hàm - chứa trong một chữ, như trong câu Kinh-thánh Tin-lành Giăng 3 : 16. Chữ ấy là « đến nỗi ».

« Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban Con một của Ngài hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất mà được sự sống đời đời. »

(Lượm lặt)



Mùa đông đến! Mùa thương nhớ!
Một mối tình-hoài Chúa giáng-sanh.
Tâm-niệm hướng về nơi Thánh-địa,
Quê hương Con thánh đã thành nhân.

Phước bấy chần chiêm nhìn tận mặt,
Chuông chiêm máng cỏ rực hào-quang.
Cúi đầu thờ lạy bên chơn Chúa,
Vạn thể hoan-hô hạnh-phúc-nhân.

Danh-dự đông phương ba Bác-sĩ
Theo sao dẫn lối viếng Con Trời.
Vàng, hương, một-dược, tôn vinh Chúa,
Một thuở nghìn năm, tiếng đề đời.

Thẹn-thường chủ quán, người tham lợi
Tì-khước dành cho Chúa một nơi;
Dịp tiện qua rồi, lòng hối-tiếc
Quý thay, máng cỏ hơn lòng người.

Chốn cũ, người xưa, cảnh vẫn còn
Hướng về thành Bết tấc lòng son,
Tấm gương kim-cổ soi thời-đại
Kỷ-niệm Giáng-sanh ước-nguyện tròn.

NGUYỄN-ĐỨC-TUẤN



SỰ VINH HIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

« Ngồi-Lời đã trở nên xác-thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh-hiễn của Ngài, thật như vinh-hiễn của Con một đến từ nơi Cha » (Giăng 1 : 14).

● Mục-sư HUỲNH TIÊN

N GUYÊN-thủy nhân-loại được tạo nên theo hình ảnh thật của Đức Chúa Trời công-nghĩa và thánh-thiện, để cai-quản muôn vật trong cõi thiên-nhiên. Như vậy địa-vị loài người cao - trọng và vinh-hiễn biết là dường nào. Nhưng sao vị lãnh-tụ lừng danh của nước Do-Thái lại cảm-nghĩ và tuyên-bố cách quá bi-đát : « Chúng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải là người đâu ». Sự nhận-xét đó rất đúng « vì mọi người đều đã phạm tội thiếu mất sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời », nên mới mất sự vinh-hiễn lúc ban đầu.

Vậy con người có thể trở lại địa-vị cố-hữu như lúc ban đầu trước khi sa - ngã chăng? Hân-hạnh thay, vui-mừng thay thánh Giăng hoan - hỉ cho chúng ta biết bí-quyết đạt được sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời. Chúng ta hãy xét qua các chi tiết sau đây:

I. — Sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời thể-hiện bởi Cứu-Chúa giáng-sanh

« Ngồi-Lời đã trở nên xác-thịt »

Từ vật cực-tiểu đến vật cực-dại trong vũ-trụ có thể bày-tỏ tài - năng vinh-hiễn của Thượng-Đế. Theo ông Newton, một nhà bác-học nổi danh về khoa thiên-văn vật-lý đã viết: « Sự sắp xếp các hành-tinh, mặt trời và sao chổi chỉ có thể là công-trình của một Đấng Toàn - Năng và thông-suốt, và nếu mỗi ngôi sao là trung-tâm của một hệ-thống hành - tinh giống như thái-dương-hệ thì chắc-chắn là tất cả đều dưới quyền của một Đấng... Đấng cao-cả ấy cai-trị tất cả, không phải người chỉ là linh-hồn của thế-giới ta, mà là vua tất cả vạn-vật, vị vua ấy gọi là... Chúa-Tề càn-khôn ».

Sự nhận-định trên phù-hợp với Kinh-Thánh: « Các tầng trời rao - truyền sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời, bầu trời giải-tỏ công - việc tay Ngài làm » (Thi-Thiên 19 : 1). Nhưng bóng tối của tội-lỗi đã làm mù nhãn - tâm, con người không thấy sự vinh-hiễn thiên-thượng, nên Ngài phải thể-hiện để con người chiêm-ngưỡng chân, thiện, mỹ khi kỳ-hạn đã được trọn trong Cứu-Chúa Jêsus. Đấng Mê-si theo lời hứa này đã đến rất tối-cần cho nhân-loại cùng tất cả mọi loài. « Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải-cứu khỏi làm tội sự hư-nát đặng dự phần trong sự tự-do vinh-hiễn của con-cái Đức Chúa Trời ». Đấng Christ đến, để đem lại một kỷ - nguyên mới, thanh - bình và

hạnh-phúc cho con người. Như Hegel nói: « Tất cả lịch-sử đều hướng về Đấng Christ và cũng do Ngài mà sinh ra. Sự xuất-hiện của Ngài là cái trục cho lịch-sử thế-giới ».

II. — Sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời ở giữa nhân-loại đầy ơn phước hiển-nhiên

« ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật »

Jêsus-Christ không phải là một ảo-ảnh, một huyền-thoại, bèn là Đấng vô-hình vô hạn trở nên hữu-hình hữu-hạn « ở giữa chúng ta đầy ơn và lẽ thật », từ trước vô cùng và còn cho đến đời đời mãi mãi. Với ba mươi ba năm sống trên đất, Ngài đã làm xong sự cứu-chuộc cho loài người. Hiện nay Ngài ngự bên hữu Đức Chúa Trời và sẽ tái-lâm một ngày gần đây để làm trọn chương-trình thánh của Ngài đối với thế-giới. Khi Ngài giáng-sanh thì trên bầu trời Do-thái gần 2.000 năm trước đây, thiên-sứ vâng lệnh báo tin mừng cho nhân-loại và dư-âm bản hát ngợi-khen Thượng-Đế còn vang dội cho đến ngày nay:

« Sáng danh Chúa trên các tầng trời rất cao.

Bình-an dưới đất ân-trạch cho loài người ».

Mục-đồng đã thấy hào-quang chói-lói, nhờ tin ấy họ tìm đến máng cỏ thành Bết-lê-hem nơi Con Trời giáng - hạ. Họ hân-hoan thờ lạy và tường-thuật lại đúng như sự việc mà thiên-sứ đã báo tin cho mình hay.

Bên Đông-phương ngôi sao sáng-chói xuất-hiện, hướng-dẫn các bác-sĩ thấy rõ sự oai-nghi vinh-hiễn của Đức Chúa Trời. Sau khi đã băng ngàn vượt suối, họ thành-kính tôn-thờ Hải-Nhi Thánh cùng dâng-hiến Ngài lễ vật quý - báu: nhũ-hương, một-duyệt và vàng-ròng. Còn biết bao nhiêu người nhìn thấy sự vinh-hiễn thiên-thượng

như cụ Si-mê-ôn, bà tiên-tri An-nê, tận mắt chiêm-ngưỡng dung - nhan CỨU-CHÚA, thỏa lòng nhắm mắt lìa đời, cũng như biết bao nhiêu người khác trải qua 20 thế-kỷ nay. Như Sứ-đồ Phi-e-rơ nói: « Thế nào Đức Chúa Trời đã xúc cho Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét bằng Đức Thánh-Linh và quyền phép, rồi Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước và chữa lành hết thảy những người bị ma-quỉ ức-hiếp; vì Đức Chúa Trời ở cùng Ngài ». Hình ảnh của Chúa quá rõ-rệt, dễ thông-cảm cho mọi người trong Cứu - Chúa Jê-sus. « Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy-dẫy của mình chứa trong Ngài ». Đấng cứu-chuộc và người được cứu-rỗi đều ở giữa chúng ta từ người đầu tiên cho đến ngày nay để tỏ ra sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời, bởi đời sống họ được biến đổi cách lạ-lùng. Pseudo Chrysostome đã nói: « Nhờ sự hy-sinh của Đấng Christ, người đầu-tiên được cứu-chuộc và người đó ở trong chúng ta tất cả ». Nhưng tại sao còn có nhiều người chưa nhìn biết sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời, « những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm cho mù lòng họ, hầu cho họ không thấy sự vinh-hiền chói-lói của Tin - Lành Đấng Christ là ảnh-tượng của Đức Chúa Trời » (II Cô 4:4).

III.— Điều - kiện hưởng được sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời

« chúng ta đã ngắm xem sự vinh-hiền của Ngài, thật như vinh - hiên của Con một đến từ nơi Cha »

Muốn tìm hiểu một sự việc gì thì phải ngắm xem và suy-gẫm về đối-tượng ấy, bằng nhãn-quan và tâm - trí thì mới biết rõ ngọn nguồn. Nhà thi-sĩ trứ-danh

của nước Pháp Victor Hugo nói rằng: « Ngắm xem nhân-loại biết có linh-hồn, ngắm vũ-trụ biết có Thượng - Đế ». Nhân - loại thích ngắm xem thắng cảnh, những tòa nhà chọc trời, những châu-báu ngọc - ngà, những người hùng, các bậc siêu-nhân, nhưng mục-tiêu chính của con người là phải « nhìn xem Đức Chúa Jê-sus-Christ là cội-rễ và cuối-cùng của đức-tin, tức là Đấng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập-tự giá, khinh điều sỉ - nhục, và hiện nay ngồi bên hữu Ngài Đức Chúa Trời ». Nhìn xem Chúa với con mắt đức-tin, tấm lòng ăn-năn thống-hối, thái-độ kính-kiền trước « Con MỘT đến từ nơi Cha » thì chắc-chắn được cứu-rỗi « từ tối-tăm qua sáng-láng, từ quyền-lực quỉ Satan mà đến Đức Chúa Trời... được sự tha tội cùng phần gia-tài với các thánh-đồ ».

Vậy như ngày lễ kỷ - niệm Cứu-Chúa giáng-sanh, quý vị hãy tìm hiểu mình đã hưởng được sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời trong cõi đời đời chưa? Ông Malraux nói: « Đời chẳng đáng gì cả, nhưng không gì đáng giá bằng cuộc đời ». Cuộc đời đáng giá không phải là giàu có, học-thức, quyền-thế bèn là hưởng được sự vinh-hiền của Chúa trong sự công-bình thánh-sạch của tâm-hồn, thông-công với Cha chí-thánh hiện tại và tương-lai trong cõi đời đời.

Quý vị đừng tiếc những hư-vinh, những ảo-ảnh của đời, mau mau nhận lấy sự vinh - hiên đời đời của Đức Chúa Trời dành để cho quý vị, như thánh Giăng nói: « ơn càng thêm ơn » trong danh Cứu-Chúa Jê-sus - Christ. « Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh - hiên Chúa như trong gương, thì cũng nên một ảnh-tượng Ngài, từ vinh-hiền qua vinh-hiền như bởi Chúa, là Thánh - Linh »

(II Cô 3:18).

Mục-sư HUỲNH-TIÊN



Tìm lại niềm tin

*Tôi đã cảm nín
Trong thực-tại thê-lương
Trong cô-đơn u-uất
Trong ỉr ghen hờn căm
Của quê-hương không còn mặt trời công-
nghĩa*
*Trải hơn tám nghìn ngày đen tối
Đàn đã chùng giầy
Mà âm-hưởng ca-thương còn đồng vọng
Tôi bỏ đi —
Lòng khô cần héo-hắt
Đầu cúi xuống một non sông đổ vỡ
Có nghĩa gì đâu một tiếng thơ
Ném vào lòng xã-hội trong cơn đại-nạn
Như ném một viên sỏi vào lòng đại-dương
bi-phản*

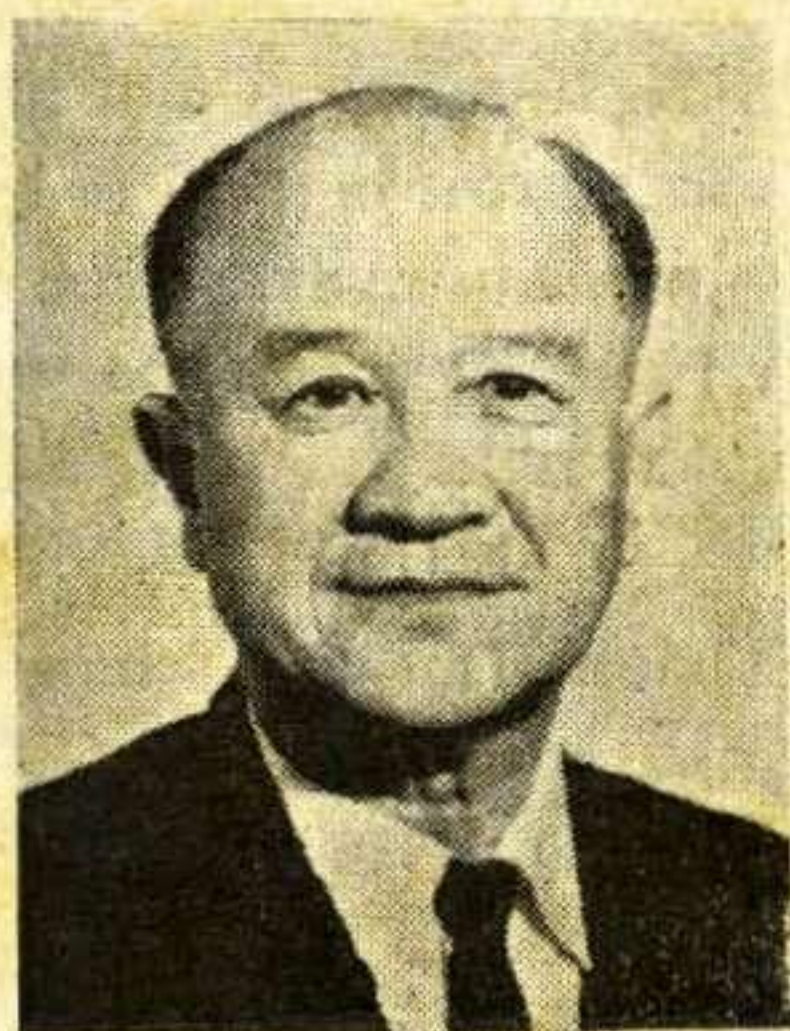
*Ôi sao mà lạc-lỡng
Dưới vòm trời còn đạn réo bom gầm
Còn tang-thương thù-hận
Lời sấm giảng nào tự thánh-đường kia
Và bài kinh nào của bầy chiên ngỡ-ngác
Chưa được nghe thấy.*

*Tôi đã chạy trốn
Nỗi đau thương lớn dần trong tâm-thức
Như một kẻ bị săn đuổi ráo-riết
Trên trận tuyến đấu tranh giữa linh-hồn và bản-ngã
Trước mặt là biển cả phong-ba cuộn cuộn
Sau lưng là lửa rừng thiêu-nuốt.
Ôi niềm tin ! niềm tin nơi Cứu-Chúa
Cho tôi tìm lại niềm tin đơn-sơ
Của tuổi ấu-thơ
Của ngày chưa tao-loạn trong ngoài*

*Bởi vì giữa cơn giông bão
Giữa điêu-linh tuyệt-vọng khốn-cùng
CHRIST JÊSUS : ánh hải-dăng xuyên màn đêm kinh-khiếp
Sẽ dìu thuyền cập bến bình-an
Và oản-ciru, tang-tóc, phân-ly, khổ-nhục
Một tay Ngài xóa hết với thời-gian.*

LINH CƯƠNG

THÀNH-KINH N.S.



Mục-sư Phan-văn-Hiệu

CỨU - CHÚA DUY - NHỨT

NẾ U hỏi: Jêsus - Christ là ai? — Có người đáp: Ngài là một Giáo-chủ. Nhưng Kinh-Thánh minh-chứng Ngài không những là một Giáo-chủ, song còn là CỨU-CHÚA DUY-NHỨT của mọi người. Để được cứu-rỗi hoàn-toàn, tất cả mọi người, không phân-biệt chủng-tộc, giai-cấp đều phải tin nhận Ngài làm CỨU-CHÚA DUY-NHỨT của chính mình.

Đây, xin lược kể một vài thực-sự do Kinh-Thánh và lịch-sử chứng-minh:

1. — Giảng - sanh đúng lúc.

Sau khi A-đam phạm-tội, Đức Chúa Trời hứa ban một CỨU-CHÚA do dòng dõi người nữ sanh ra. Về sau Tiên-tri Ê-sai dự-ngôn rằng: CỨU-CHÚA sẽ giảng-sanh bởi một trinh-nữ. Tiên-tri Mi-chê được cho biết CỨU-CHÚA phải ra đời trong dân DO-THÁI, và tại thành ĐA-VÍT, gọi là BẾT-LÊ-HEM, thuộc miền Nam xứ Palestine.

Khi kỳ hạn đã được trọn, ĐỨC CHÚA TRỜI bèn sai CON ĐỘC-SANH

NGÀI, bởi một người nữ sanh ra, và nữ đồng-trình MA-RI được ban cho đặc-ân đó. Vì vậy trong đêm CỨU-CHÚA giảng-sanh, Thiên-sứ báo tin cho bọn chăn chiên rằng: «Nầy ta báo cho các người một tin lành, sẽ là một sự vui mừng lớn cho toàn dân; ấy là HÔM NAY TẠI THÀNH ĐA-VÍT ĐÃ SANH CHO CÁC NGƯỜI MỘT Đấng CỨU-THỂ, là CHRIST, là CHÚA».

Đấng CỨU-CHÚA của nhơn-loại đã giảng-sanh đúng lúc như ĐỨC CHÚA TRỜI đã ấn-định.

2. — Địa - điểm công - bằng.

Tại sao CỨU-CHÚA DUY-NHỨT của nhơn-loại mà giảng-sanh tại nước Do-thái?

Vì từ xưa dân DO-THÁI là dân được ĐỨC CHÚA TRỜI lựa chọn và ban cho xứ Palestine làm sản-nghiệp để dự-bị cho sự ra đời của CHÚA CỨU-THỂ. Dân ấy được ban cho Kinh-Thánh Cựu-ước, trong đó có nhiều lời nói

trước về sự giáng-sanh, đời sanh-hoạt và chức-vụ của CỨU-CHÚA.

Hơn nữa, nước DO-THÁI thuộc vùng phát-sanh dòng giống loài người; nơi giáp giới của ba Châu: ÂU, Á, PHI; là trung-tâm điểm của thế-giới đang thời đó. Vùng ấy cũng là nơi tập-trung các hoạt-động về chánh-trị, văn-hóa, tôn-giáo, thương-mại v.v... cho đến ngày nay vẫn còn là vùng then-chốt cho vận-mệnh thế-giới.

Đấng TẠO-HÓA đã chọn địa-điểm đó để VỊ CHÚA CỨU-THẾ ra đời thật là hợp-lý và công-bằng.

3. — Sanh - hoạt kỳ - diệu.

Ba mươi năm sống trong gia-đình, JÊSUS-CHRIST là một người con chí-hiểu; dầu đối với Giô-sép là cha nuôi, Ngài vẫn chịu lụy cách vui lòng. Còn về phương-diện xã-hội và luật-pháp, thì Ngài không chỗ trách được.

Lúc 30 tuổi CỨU-CHÚA khởi giảng tin-lành. Đầu tiên Ngài kêu gọi dân-chúng rằng: «KỲ ĐÃ TRỌN, NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ ĐẾN GẦN, CÁC NGƯỜI HÃY ĂN-NĂN VÀ TIN TIN-LÀNH». Trên ba năm, Ngài đi khắp xứ Palestine giảng dạy và kêu gọi môn-đồ. Ngài thường tự xưng: Ta là SỰ SÁNG của thế-gian... là ĐƯỜNG ĐI, LỄ THẬT và SỰ SỐNG... Ta là CON ĐỨC CHÚA TRỜI,... là CỨU-CHÚA DUY-NHÚT của mọi người... Ngài thường lập lại câu này: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, «trời đất sẽ qua đi, nhưng lời ta nói không bao giờ qua đi». Đến nỗi kẻ nghịch Ngài lấy làm lạ mà nhận rằng: «Chưa hề thấy người nào nói như người này».

Ngoài sự giảng dạy, Ngài còn làm nhiều phép lạ rất phi-thường: Biển nước thành rượu, hóa bánh ra nhiều, đi bộ trên mặt biển, quở sóng gió liền

lặng yên, v.v... Ngài chỉ phán một tiếng các quỷ ám vào người ta đều ra khỏi và nhiều tật bệnh lành ngay. Thậm chí La-xa-rô, bạn Ngài, đã chết chôn trong mộ bốn ngày, khi nghe tiếng Ngài kêu liền sống lại và ra khỏi nơi đó.

Qua Kinh-Thánh Tân-ước, chúng ta thấy sanh-hoạt và công việc của CỨU-CHÚA thật lạ lùng. Nếu Ngài không phải là CỨU-CHÚA do ĐỨC CHÚA TRỜI sai đến, thì thế nào nói và làm được như thế?

4. — Hi-sinh tuyệt-đối.

Cứu-Chúa toàn-năng sao lại chịu chết cách đau đớn và sỉ-nhục? Đó là Ngài tình nguyện hi-sinh để chuộc tội cho nhơn loại như lời các Tiên-tri đã dự-ngôn.

Hơn 700 năm trước Chúa giáng-sanh, Tiên-tri Ê-sai dự-ngôn rằng: «Ngài đã vì tội-lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Ngài chịu, chúng ta được bình-an, bởi lần roi Ngài, chúng ta được lành bệnh. Đức Giê-hô-va đã làm cho hết thảy tội-lỗi chúng ta đều chất trên Ngài. Ngài chịu khổ như chiên con dắt đến hàng làm thịt... Ngài chẳng từng mở miệng».

Tất cả những lời kể trên và nhiều lời khác nữa, đã được ứng-nghiệm cách trọn vẹn nơi CỨU-CHÚA JÊSUS-CHRIST. Mặc dầu quân nghịch không thể bắt tội Ngài được, nhưng do lòng ghen ghét, tức giận, chúng cạy cường-quyền bắt-bớ đánh-đập Ngài rất tàn-nhẫn.

Chúng đặt điều cáo-gian Chúa xui dân làm loạn. Nhà cầm quyền La-mã biết rõ Ngài vô tội, nhưng để được lòng dân, họ lên án tử-hình và cho đóng đinh Ngài trên cây thập-tự. Chúng còn đem

hai tên trộm cướp giết người đóng đinh một lượt với Ngài để tăng phần sỉ-nhục. Đứng trước quân nghịch hay trên Thập-tự giá, Ngài vẫn lặng thinh. Thật đúng như lời Tiên-tri và lời Ngài từng phán rằng: «Ta đến không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người».

5. — Sống lại thật-sự.

«Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta, Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba Ngài từ kẻ chết sống lại theo lời Kinh-Thánh». Làm sao chúng ta biết điều đó là sự thật?

Lúc Chúa bị bắt, tất cả môn-đồ đều trốn thoát. Thậm chí Phi-e-rơ, môn-đồ sốt-sắng hơn hết, từng quả-quyết sẵn-sàng đồng tù, đồng chết với Chúa; nhưng khi Chúa bị bắt cũng đã ba lần chối không biết Ngài. Khi Chúa sống lại, Ngài hiện đến với các môn-đồ, tỏ cho họ thấy Ngài quả thật đã sống lại. Ngài dạy-đồ họ trong 40 ngày những điều về nước Đức Chúa Trời. Kinh-Thánh chứng rằng có hơn 500 người đã xem thấy Ngài sống lại. Nhưng vì sợ kẻ thù bắt-bớ, chỉ 120 người dạn-dĩ làm chứng về Chúa. Ông Phi-e-rơ đứng đầu trong các môn-đồ, trước muôn ngàn người, kể cả kẻ thù, ông mạnh dạn chứng quyết rằng: «Jê-sus... người mà Đức Chúa Trời đã nhờ để làm các việc quyền-năng, phép lạ và dấu kỳ ở giữa các ông... Ngài đã bị nộp theo chỉ-định và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các ông đã dùng tay kẻ bất-pháp đóng-dinh Ngài trên thập-tự mà giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã giải-thống-khò của sự chết, khiến Ngài sống lại... và chúng tôi thấy đều là chứng-nhân cho sự đó». Sứ-đồ Phi-e-rơ khuyên mọi người hãy ăn-năn, ai nấy phải nhưn

danh JÊ-SUS-CHRIST chịu báp-têm để được tha tội... vậy những kẻ nhận lời đó đều chịu báp-têm và trong một ngày có độ ba ngàn người ăn-năn tin theo Chúa.

6. — Sứ điệp phổ-thông.

Sau khi sống lại Chúa truyền sứ-điệp cùng toàn-thể môn-đồ rằng: «Hết cả quyền-bính trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy hãy đi khiến muôn dân trở nên môn-đồ ta, làm báp-têm cho họ nhưn danh Cha, Con và Thánh-Linh. Dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy hằng ngày ta ở cùng các người cho đến kỳ chung-kết đời».

Trước giờ thăng-thiên, Chúa truyền sứ-điệp chót cùng các môn-đồ rằng: «Khi Thánh-Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận-lãnh quyền-năng, rồi làm chứng-nhân cho ta tại Giê-ru-sa-lem, cả Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến cùng trái đất».

Trước kẻ nghịch thù rất đông đầy thế-lực, cứ gia tăng bắt-bớ, chém giết và bỏ tù, ném đá Chấp-sự Ê-tiên đến chết, làm cho hết thảy các môn-đồ tan mác ra khắp nơi, với số ít-oi, trong tay không khí-giới, nhưng nhờ ơn Chúa ở cùng, các môn-đồ đi đến đâu làm chứng về Chúa đến đó, khiến nhiều người trở nên môn-đồ của Ngài.

Một biến-động rất phi-thường là việc SAU-LO trở lại đạo. Ông là một nhà trí-thức trẻ tuổi. Trong tay có đầy quyền của kẻ nghịch. Ông làm tàn hại Hội-Thánh, sẵn vào các nhà, bắt đàn ông đàn bà bỏ tù. Nhưng đương khi ông đi đường đến thành Đa-mách để thi-hành mưu ác, thì chính CỨU-CHÚA hiện ra, khiến ông mù mắt và té xuống đất. Ông nghe tiếng Chúa: Sau-ơ, Sau-ơ, sao người bắt-bớ ta... Ta là Jê-sus

Nguyện Cầu

DÊM trở giấc với bài du-ca lạ
con trở mình theo tiếng hát lên khơi
lũ chiến ngoan ngoan-ngân khúc tuyệt-vời
con với chúng lòng vui như mở hội
muôn ngôi sao chấp chờn nguồn sáng mới
muôn thanh-âm hòa tấu khúc thiên-ca
giữa linh hồn ơn thánh-sủng chan-hòa
con ngược thấy vạn hoa biring nở ngát
con biết đây đêm Diệu Huyền tiếng hát
đêm diệu kỳ Chúa nhập thể trần-gian
đêm kỷ-nguyên dật ngày tháng tơ-vàng
đêm ngà ngọc với trăng sao phiêu-diêu

lũ chiến thơ ngăm-nga từ âm-diệu
lời đơn sơ theo gió quện lên ngàn
lời của con lời cung bậc, dỏ-dang
nhưng cũng hát đón mừng đêm lịch-sử !...
bên lũ chiến bên suối đời tình-tự
bên muôn sao bên hoa lá giao canh
con ngưỡng vọng theo từng bậc âm-thanh
xung hô Đấng vừa hiện thành nhục-thể...
tung hô Đấng của muôn ngàn thể-hệ
xoa dịu lòng người bằng bỏ vết đau
con quỳ gối trong đêm ngợp sắc màu
dâng lên Chúa lời nguyện-cầu... rất nhỏ...
HOÀNG-NGÂN (dà-năng)

mà người đương bắt-bớ, vậy hãy đứng dậy vào thành, có người sẽ tỏ cho người mọi điều phải làm. Từ đó Sau-lơ trở nên môn-đồ của Jêsus, và mang tên là PHAO-LÔ. Chính ông tuyên-bố rằng: « ĐỨC CHÚA JÊSUS-CHRIST ĐÃ ĐẾN TRONG THỂ-GIAN ĐỂ CỨU VỚT KẺ CÓ TỘI, ẤY LÀ LỜI CHẮC-CHẮN ĐÁNG ĐEM LÒNG TIN TRỌN VỆN MÀ NHẬN LẤY; TRONG NHỮNG KẺ CÓ TỘI ĐÓ, TÔI LÀ ĐẦU ».

VII. — Điều-kiện đơn-giản.

CỨU-CHÚA phán: « VÌ ĐỨC CHÚA TRỜI THƯƠNG YÊU THỂ-GIAN ĐẾN NƠI ĐÃ BAN CON ĐỘC-SANH CỦA NGÀI, HẦU CHO HỀ AI TIN CON ẤY KHÔNG BỊ HƯ-MẤT, NHƯNG ĐƯỢC SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI. » (Giăng 3:16)

Đức Chúa Trời đã thương yêu chúng ta, đến nỗi đã ban cho chúng ta Con Độc-sanh Ngài là Cứu-Chúa Jêsus-Christ.

Cứu - Chúa Jêsus - Christ cũng đã thương yêu chúng ta đến nỗi đã hi-sinh tuyệt-đối để làm xong sự chuộc tội cho chúng ta.

Bây giờ chúng ta không cần phải làm điều chi nữa, chỉ cần một điều và CHỈ MỘT ĐIỀU mà thôi, ấy là TIN-NHẬN JÊSUS-CHRIST LÀM CỨU-CHÚA của chính mình, tức thì được cứu-rỗi ngay. Điều-kiện rất dễ-dãi như thế, tại sao các bạn còn ngần-ngại hoặc từ chối?

Vậy, nhưn dịp kỷ-niệm ngày CỨU-CHÚA giáng trần, ước mong quý độc-giả tiếp nhận Ngài làm CỨU-CHÚA DUY-NHẤT của chính mình. Nguyện Chúa ở cùng quý vị, ban QUYỀN - NĂNG THÁNH - LINH đầy đầy cho quý vị, đại-dụng quý vị trong công việc truyền-đạo cách sâu rộng cho các giới đồng-bào, để vô số linh-hồn được cứu-rỗi trước ngày CỨU-CHÚA tái-lâm.

A-men.

— Mục-sư Phan-văn-Hiệu.



NẾU NÓ LÊN THIÊN-ĐÀNG, *thì các em nó* XUỐNG HỎA-NGỤC

ĐỖ ĐỨC TRÍ, Sài Gòn

Lễ Giáng-sanh là một ngày vui-mừng khôn xiết trên trời và dưới đất, vì kỷ-niệm Con Đức Chúa Trời giáng-sanh làm Người để cứu-rỗi muôn dân.

Nhưng theo thời-gian, lòng yêu-mến, tin-kính Đức Chúa Jêsus-Christ phai-lạt, tàn-lạnh, nên lễ Giáng-sanh đã mất nhiều ý-nghĩa.

Tuy chuẩn-bị linh-đình, tổ-chức huy-hoàng, nghi-lễ trang-nghiêm, nhưng mấy ai cảm nghĩ đến Đấng Anh-hài nằm trong máng cỏ vì mình? mấy ai noi gương mục-tử và bác-sĩ đi tìm-kiếm Đấng Cứu-thể mà thờ-lạy? mấy ai tự đáy lòng hòa điệu với thiên-binh, thiên-sứ mà tôn-vinh Đức Chúa Cha vì ân-điền vô-hạn-lượng của Ngài?

Ngay cả người được tái-sanh cũng ít ai thấy mình gần Đức Chúa Jêsus và kính-mến Ngài hơn sau buổi lễ Giáng-sanh. Tôi còn e-ngại rằng một vài vị đang khi và sau khi đứng rao-truyền sứ-điệp Giáng-sanh, cũng vẫn thấy tâm-hồn mình trống-rỗng, tàn-lạnh. Ôi! Nghi-lễ! Người đã bóp nghẹt tiếng của Thánh-Linh Đức Chúa Trời đòi chiếm-hữu lòng người làm cung-điện nghinh-đón Đấng Christ giáng-sanh!

Không những vậy thôi, đám tín-đồ hữu danh vô thực và bao nhiêu người không tin Chúa còn biến đêm Giáng-sanh thành dịp vui-chơi, rượu-chè, khiêu-vũ, đồi-trụy, nhục-mạ lòng yêu-thương đời đời của Đấng Chí-Cao, Chí-Thánh. Tại nhiều nước, sau đêm Giáng-sanh, xảy ra những tai-nạn chí-tử vì người lái xe say rượu. Dưới đây, tôi xin kể một trường-hợp thuộc loại này:

Đêm Giáng-sanh, cậu Tom, con đầu lòng của bà Rinh, lái xe không phải để đi dự lễ thờ-phượng Chúa, nhưng để đi khiêu-vũ và rượu-chè cho đến lúc trời mờ sáng. Trên đường về nhà, vì buồn ngủ và say rượu, cậu đã tông xe vào gốc cây; xe tan-tành và cậu cũng chết luôn.

Được tin hung-dữ, Mục-sư Đào vội-vã đến thăm, thấy bà Rinh và bốn con trai, hai con gái, đều là em của Tom, tuổi từ 16 đến 24, đang ngồi trong phòng, buồn-rầu, đau-đớn lắm. Mục-sư dịu-dàng nói:

— Thôi, bà và các cô, các cậu đừng buồn-rầu nữa. Cậu Tom đã lên Thiên-đàng trước chúng ta. Một ngày kia, Đức Chúa Jêsus tái-lâm, mọi người thân-yêu sẽ đoàn-tụ trong Nước vinh-hiền.

Bà Rinh vụt đứng dậy, vẻ mặt nghiêm-nghị, trả lời cương-quyết:

— Thưa Ông Mục-sư, nếu nó lên Thiên-đàng, thì các em nó sẽ xuống hỏa-ngục hết.

Mục-sư giựt mình, hỏi:

— Tại sao bà nói như vậy?

— Thưa Ông, Tom đã coi thường ngày kỷ-niệm Chúa giáng-sanh, đi khiêu-vũ, rượu-chè, rồi gặp nạn mà qua đời, không kịp ăn-năn, thì chắc-chắn phải xuống hỏa-ngục. Nếu Ông, với tư-cách Mục-sư, nói rằng nó lên Thiên-đàng, thì sáu em của nó đây, sẽ đi đường của nó và, rốt cuộc, sẽ xuống hỏa-ngục hết. Thà Ông cứ nói thành-thực, ngay-thẳng rằng Tom xuống hỏa-ngục; đó là điều đau-đớn cho chúng tôi lắm, song sẽ tỉnh-thức sáu đứa con còn lại của tôi để chúng tin-cậy, kính-sợ Cứu-Chúa Jê-sus-Christ và thoát khỏi xuống hỏa-ngục như anh chúng.

Truyện trên đây dạy chúng ta, là tội-tớ và con-cái Chúa, mấy bài quan-trọng:

Một. — Người nào mang danh Cơ-đốc-nhân mà cứ ham thú vui trần-gian, đi đường tội-lỗi, không ăn-năn thì chắc-chắn bị hư-mất đời đời.

Hai. — Cha mẹ phải có khả-năng phân-biệt thiêng-liêng mà nhận-biết con-cái mình đã được tái-sanh bởi Đức Thánh-Linh và thoát khỏi hỏa-ngục chưa? Buồn thay, có khi ta phải hỏi người làm cha

mẹ rằng: Chính ông bà đã được tái-sanh chưa?

Ba. — Tôi-tớ Đức Chúa Trời phải «lấy lòng ngay-thẳng giảng-dạy lời của lẽ thật» (II Ti. 2:15). Nếu chúng ta thấy người nào cố-ý phạm tội tỏ-tường, không chịu ăn-năn và từ-bỏ đường-lối xấu-xa, thì phải cảnh-cáo rằng người ấy sẽ bị hư-mất đời đời, mặc dầu người ấy là «cột-trụ» của chi-hội hoặc là con-cháu của «cột-trụ» chi-hội. Tuy-nhiên, phải «lấy lòng yêu-thương nói ra lẽ chơn-thật» (Êph. 4:15), phải tan-vỡ tâm-hồn trước mặt Chúa mà thiết-tha cầu-nguyện cho kẻ đang đi «đường khoảng-khoát dẫn đến sự hư-mất» (Ma. 7:13), thì mới giúp họ sớm ăn-năn được. Đừng lấy lòng cứng-cỏi mà quở-trách kẻ lạc đường, vì sẽ làm cho họ cứng-cỏi càng hơn.

Hỡi bậc làm cha mẹ, trong gia-đình quý vị có ai đang đi đường hư-mất chẳng? Chính quý vị có đang đi đường hư-mất chẳng?

Thưa quý vị Mục-sư, Truyền-đạo, trong chi-hội và gia-đình quý vị có ai đang đi đường hư-mất chẳng?

Ôi! Chúng ta có hiểu thế nào là thức canh phục-vụ những linh-hồn mà Đức Chúa Jê-sus-Christ đã phải giáng-sanh để cứu-chuộc chẳng? ● ● ●

BAN TRỊ-SỰ TỔNG-LIÊN HỘI HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

Kính gởi:

Quý vị Mục-sư Truyền-đạo, Ban Trị-sự và Chấp-sự

Cùng toàn-thể Tín-hữu

Hội-thánh Tin-lành Việt-nam.

Lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sinh và Năm mới 1969 lại đến. Một lần nữa. Ban Trị-sự Tổng-liên hội xin trân-trọng gởi đến các anh chị em lời chào thăm nồng-nhiệt trong danh Cứu-Chúa và chân-thành cầu chúc mọi người đều hưởng được một lễ Giáng-sinh vui tươi và một Năm Mới đầy hạnh-phúc để cùng nhau tích-cực hầu việc Chúa, truyền rao Tin-lành cứu-rỗi cho đồng-bào.

Thay mặt Ban Trị-sự Tổng-liên hội
Hội-trưởng, Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG.



Mục-sư LƯU-VĂN-MÃO

TINH - THẦN

của Phao - Lô

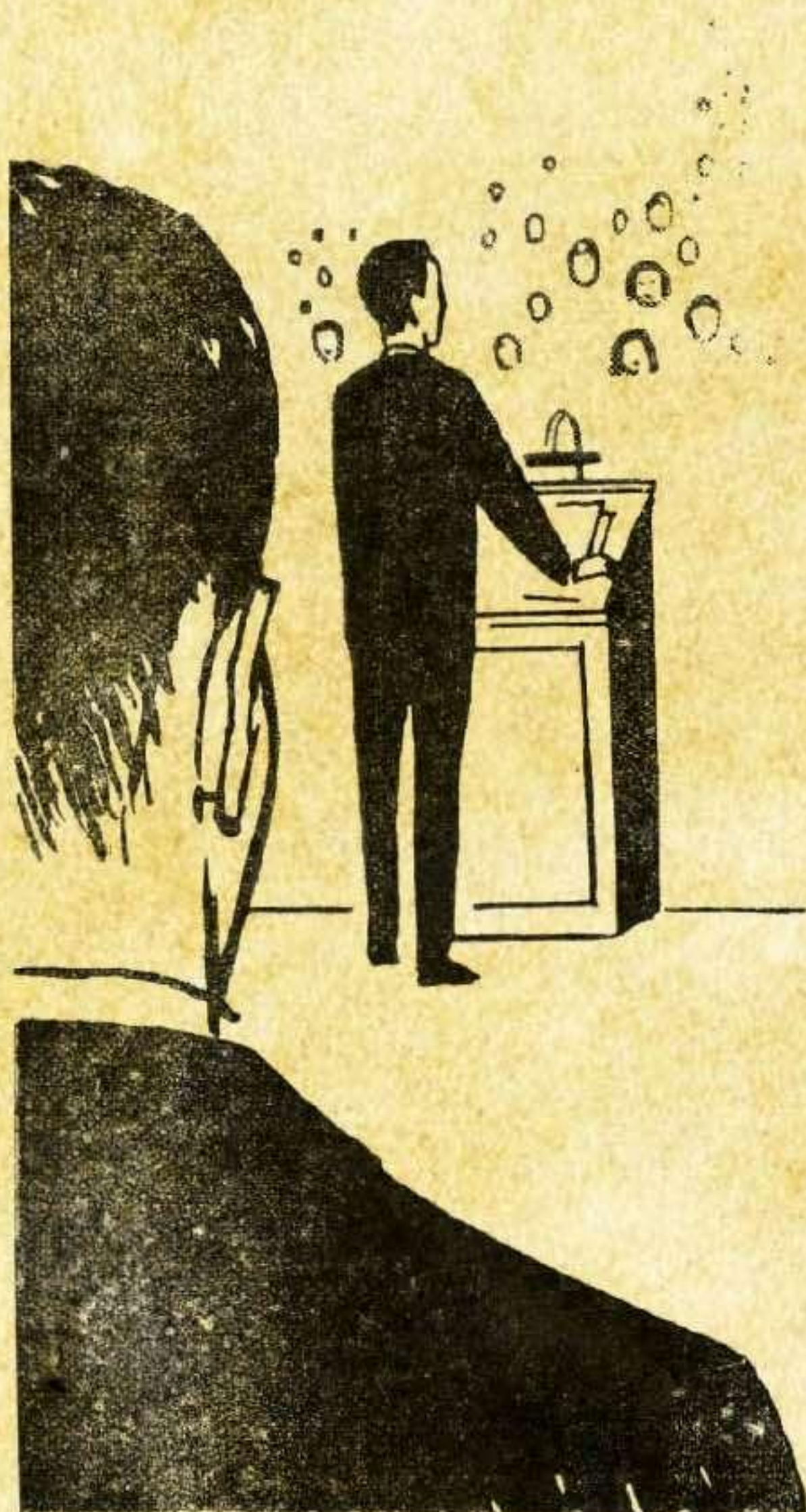
đối với

Hội-Thánh của

ĐỨC CHÚA TRỜI

I Têsalônica 2: 1-12

S AU khi tin - nhận Đức Chúa Jêsus rồi, Phao-lô tuyên-bố: « Tôi chẳng kể sự sống mình là quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức-vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jêsus, để làm chứng về Tin-Lành của ơn Đức Chúa Trời... Tôi đã chịu khó-nhọc nhiều hơn, tù-rạc nhiều hơn, đòn - vọt quá chừng. Đòi phen tôi gần phải bị chết; năm lần bị người Giu-đa đánh roi, mỗi lần thiếu một roi đầy bốn chục; ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị chìm tàu. Tôi đã ở trong biển sâu một ngày một đêm. Lại nhiều lần tôi đi đường, nguy trên sông-



bến, nguy với trộm-cướp, nguy với giũa dân mình, nguy với dân ngoại, nguy trong các thành, nguy trong các đồng vắng, nguy trên biển, nguy với anh em giả-dối; chịu khó chịu nhọc, lắm lúc thức đêm, chịu đói-khát, thường khi phải nhịn ăn, chịu lạnh và lửa-lồ. Còn chưa kể mọi sự khác, là mỗi ngày tôi phải lo-lắng về hết thấy các Hội-Thánh... Nay tôi lấy làm vui về sự tôi đã chịu khổ-sở vì anh em, tôi lại vì thân-thể Đấng Christ, là Hội-Thánh, mà đem xác-thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự thương-khó của Ngài.» Thật, tinh-thần của Phao-lô đối với Hội-Thánh không bút mực nào tả ra cho xiết được. Ông ví mình như: Người mẹ hiền-đức, Người cha nhân-từ, Người anh thân-ái và Người tôi-tớ trung-thành.

Như người mẹ hiền-đức

a) *Sanh con trong sự đau-đớn.* — Sau khi nhân-loại phạm tội thì Đức Chúa Trời phán với người nữ rằng: «Ta sẽ thêm điều cực-khổ bội phần trong cơn thai-nghén; người sẽ chịu đau-đớn mỗi khi sanh con.» Đức Chúa Jêsus phán: «Người đờn bà, lúc sanh đẻ thì đau-đớn, vì giờ mình đến rồi...» Kinh-Thánh cũng nói: «Khi nào người ta sẽ nói rằng: Bình-hòa và an-ôn, thì tai-họa thành-linh vụt đến, như sự đau-đớn xảy đến cho người đờn bà có nghén.» Sanh con theo huyết-khí mà còn phải chịu đau-đớn như vậy, huống chi là sanh con thiêng-liêng. Bởi lẽ đó, mà Phao-lô kêu lên rằng: «Hỡi các con, vì các con mà ta lại chịu đau-đớn của sự sanh-nở...» Mà quả thật vậy, khi ông giảng đạo tại tỉnh nào, thành nào, cũng thường bị bắt-bớ, đánh-đập tàn-nhân; vào tù, ra khám luôn luôn! Nhưng ông không nản-chí, ngã lòng, mà trái lại ông nói: «Chúng tôi trông-cậy Đức Chúa Trời, cứ rao-truyền đạo Tin-Lành của Đức Chúa Trời cách dạn-dĩ giữa con

đại-chiến.» Đó là cách sanh con trong sự đau-đớn vậy.

b) *Nuôi con trong sự khó-nhọc.* — Ông nói: «Chúng tôi đã ăn-ở nhu-mĩ giữa anh em, như người vú săn-sóc chính con mình cách dịu-dàng vậy.» Người vú săn-sóc chính con mình chớ không phải săn-sóc con của người ta, quả hẳn là mẹ đẻ vậy; vì mẹ với con: mẫu-tử tình-thâm, biển hồ lai-láng nên chẳng quản gian-lao! Cũng như người vú nuôi Môi-se khi xưa chính là mẹ đẻ của ông. Bà chẳng những nuôi ông bằng sữa, bằng các thức ăn vật-chất, mà cũng nuôi ông bằng thức ăn tinh-thần nữa: Bà dạy ông về lòng tin-kính Đức Chúa Trời, về tình yêu dân-tộc. Khi Môi-se lớn lên trở nên khâm-sai của Đức Chúa Trời và danh ông đã được lưu-truyền trải bao thế-kỷ. Ôi, sanh-thành ơn mẹ biết đâu đền-bồi!

c) *Bảo-vệ con trong bước gian-lao.* — Người mẹ khác với người vú: Người vú nuôi con người ta, kiếm tiền để sống; còn người mẹ kiếm tiền để sống đặng nuôi con mình. Phao-lô nói: «Hỡi anh em, anh em còn nhớ công-lao khó-nhọc của chúng tôi, ấy là trong khi chúng tôi giảng Tin-Lành cho anh em, lại cũng làm việc cả ngày lẫn đêm, để cho khỏi lụy đến một người nào trong anh em hết.» Cũng như người chăn chiên mình với người chăn thuê. Đức Chúa Jêsus phán: «Ta là người chăn hiền-lành; người chăn hiền-lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông-sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông-sói cướp lấy chiên và làm cho tản-lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo-lắng chi đến chiên...» Đó là chỗ khác nhau của người mẹ với người vú vậy!

Như người cha nhân-từ

a) *Lấy tình yêu sâu-nhiệm mà dạy*

con. — Vì «Phụ-tử tình-thâm» Ông nói: «Anh em cũng biết rằng chúng tôi đối-đãi với mỗi người trong anh em, như cha đối với con... Bởi chưng, dầu anh em có một vị thầy giáo trong Đấng Christ, nhưng chẳng có nhiều cha; vì tôi đã dùng Tin-Lành mà sanh anh em ra trong Đức Chúa Jê-sus-Christ.» Con ở với cha nhiều hơn học-trò ở với thầy-giáo. Trong một ngày có hai mươi bốn giờ, học-trò ở với thầy giáo chừng năm giờ, còn con ở với cha đến mười chín giờ; cho nên tình yêu giữa cha với con sâu-nhiệm hơn thầy với trò vậy.

b) *Lấy điều cần-yếu mà dạy con.* — Sanh con đã khó, mà dạy con trở nên người lại còn khó hơn. Nên có câu: «Ai ai phụ-mẫu, sanh ngã cù-lao.» Nghĩa là: Thương thay cha mẹ, sanh ta nhọc-nhân! Ôi, sự giáo-dục của thề-xác còn quan-trọng dường ấy, phương chi sự giáo-dục của tinh-thần há chẳng quan-trọng bội phần hơn sao? Cho nên sau khi Phao-lô dắt-đem người về với Chúa, thì ông lo cho họ «nên bậc thành-nhơn, được tầm-thước vóc-giác trọn-vẹn của Đấng Christ.» Thật, lòng chẳng nại thiên sơn vạn hải, miễn cho người nhuần-gội linh-ân. Thế mới đúng với câu: «Công cha như núi thái sơn» vậy.

c) *Lấy mục-đích cao-thượng mà dạy con.* — Trở nên «Cơ-đốc nhân.» Ông nói: «Hỡi các con, vì các con mà ta lại chịu đau-đớn của sự sanh-nở, cho đến chừng nào Đấng Christ thành hình trong các con.» «Đấng Christ thành hình trong các con.» Đó là sự thỏa lòng của người cha mặc dầu đã trải qua biết bao điều gian-khổ. Đời sống có giá-trị của người tín-đồ là Đấng Christ thành hình ở trong đến nỗi người ta không thấy người đó nữa, mà thấy chính Chúa ở trong người đó. Có một chuyện rất cảm-động: Một em bé

bán trái cây cho hành-khách ở một ga xe lửa kia, việc không may xảy ra cho em là khi xe lửa đến, kẻ xuống, người lên tấp-nập đụng vào em, em bị ngã xuống, rồi trái cây đổ ra tứ-tung, kẻ qua, người lại dẫm lên dẫm nát, em khóc thảm-thương, ai nấy đều đi qua khỏi, chỉ có một hành-khách để ý dừng lại lượm những trái cây dẫm nát để riêng ra, còn trái nguyên vẹn bỏ vào rổ, rồi lấy trong túi mình một số tiền trao cho em đó mà nói rằng: em nhận lấy những trái cây còn lại với số tiền này để bù vào những trái cây dẫm nát kia. Em đó vừa mừng, vừa cảm-động và hỏi rằng: Thưa ông, ông có phải là Đức Chúa Jê-sus không? Chỉ có Đức Chúa Jê-sus mới làm điều này mà thôi. Thật, em bé này đã thấy rõ hình của Đức Chúa Jê-sus trong người hành-khách đó. Mỗi người trong chúng ta nên tự hỏi mình: «Đấng Christ thành hình» trong đời sống mình chưa? «Sự tin đạo thanh-sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là: thăm-viếng kẻ mồ-côi, người góa-bụa trong cơn khốn-khổ của họ, và giữ lấy mình cho khỏi sự ô-uế của thế-gian.»

d) *Lấy sự nghiêm-trang mà dạy con.* — Có khi phải dùng roi, ông nói: «Anh em muốn điều gì hơn: muốn tôi cầm roi mà đến cùng anh em, hay là lấy tình yêu-thương và ý nhu-mỉ?» Thuở xưa Môi-se dùng cây gậy dắt-đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và đưa họ vào đất hứa. Còn Phao-lô thì dùng roi để sửa-trị Hội-Thánh của Đức Chúa Trời cho xứng-đáng với nước Ngài. Gậy Môi-se dắt-đưa, ai là kẻ không mong tấn-tới. Roi Phao-lô sửa-trị, ai là người còn dám thối-lui. Cho nên sự sửa-trị rất cần cho mọi con-cái Chúa. Kinh-Thánh dạy: «Hỡi con, chớ dễ-người sự sửa-phạt của Chúa, và khi Chúa trách, chớ ngã lòng; vì Chúa sửa-phạt kẻ Ngài yêu, hễ ai mà Ngài nhận làm con, thì cho roi cho vọt.» Tác-giả Thi-Thiên minh

chúng: «Đức Giê-hô-va đã sửa-phạt tôi cách nghiêm-trang; nhưng không phó tôi vào sự chết.» Phao-lô rất đau lòng vì tin-đồ chống trả lẽ thật, ông than rằng: «Tôi lấy lẽ thật bảo anh em, lại trở nên thù-nghịch của anh em sao?» Nguyên Chúa dùng gậy Môi-se dắt-đưa chúng ta và dùng roi Phao-lô sửa-trị chúng ta để chúng ta sống đẹp lòng Ngài.

e) *Lấy tấm lòng đau-đớn mà dạy con.* — «Khóc» «Tôi hầu việc Chúa cách khiêm-nhường, phải nhiều nước mắt, ... Vì tôi đã thường nói điều này cho anh em, nay tôi lại khóc mà nói nữa: lắm người có cách ăn-ở như là kẻ thù-nghịch thập-tự giá của Đấng Christ. Sự cuối cùng của họ là hư-mất; họ lấy bụng mình làm chúa mình, và lấy sự xấu-hỗ của mình làm vinh-hiến, chỉ tư-tưởng về các việc thế-gian mà thôi.» Người đời dùng oai-quyền, võ-lực để bắt-phục lòng người, nhưng kẻ hầu việc Chúa chỉ dùng nước mắt. Ôi, chính Đức Chúa Jê-sus đã vì nhân-loại mà đổ ra biết bao nước mắt, nước mắt đó đã tràn khắp thế-gian và vẫn lưu-tồn mãi mãi. Trước mặt Chúa Đa-vít cầu-nguyện rằng: «Xin Chúa đừng nước mắt tôi trong ve của Chúa, nước mắt tôi há chẳng được ghi vào sổ Chúa sao?» Ôi, quý-báu thay là nước mắt của kẻ hầu việc Chúa! Mà cũng vinh-hiến thay là nước mắt của người hầu việc Chúa.

f) *Lấy lòng mềm-mại mà dạy con.* — «Anh em cũng biết rằng chúng tôi đối-đãi với mỗi người trong anh em, như cha đối với con, khuyên-lơn, yên-ủi và nài-xin anh em ăn-ở một cách xứng-đáng với Đức Chúa Trời, là Đấng gọi anh em đến nước Ngài và sự vinh-hiến Ngài.» Nguyên Chúa giúp chúng ta tiếp-nhận sự dạy-dỗ này.

g) *Lấy chính sanh-mạng mình mà dạy con.* — «Vậy, vì lòng rất yêu-thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước-ao ban

cho anh em, không những Tin-Lành của Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa.» Thật, Phao-lô đã vì Hội-Thánh của Đức Chúa Trời mà quên mình vậy. Sứ-đồ Giăng cũng lấy chính Chúa để khích-lệ chúng ta: «Bởi đó chúng ta nhận biết lòng yêu-thương, ấy là Chúa đã vì chúng ta bỏ sự sống; chúng ta cũng nên bỏ sự sống vì anh em mình vậy.»

Như người anh thân-ái

a) «*Anh em thánh.*» — Là những người được chuộc trong huyết Đức Chúa Jê-sus không phân-biệt màu da tiếng nói. Khuyên phải suy-nghĩ về Chúa: «Bởi có đó, hỡi anh em thánh, là kẻ dự phần ơn trên trời gọi, hãy suy kỹ đến sứ-giả và thầy tế-lễ thượng-phẩm mà chúng ta tin theo, tức là Đức Chúa Jê-sus, Ngài đã trung-tín với Đấng đã lập Ngài.» Đức Chúa Jê-sus trung-tín với Đức Chúa Trời thế nào, thì Phao-lô cũng muốn chúng ta trung-tín với Ngài cũng thế ấy. Vì Ngài đã cứu chúng ta và làm cho chúng ta trở nên người đồng quốc với các thánh-đồ và là người nhà của Đức Chúa Trời vậy.

b) «*Anh em yêu-dấu.*» — Là người đồng công cộng-tác trong Đức Chúa Jê-sus. Khuyên nên vững lòng hầu việc Chúa: «Vậy, hỡi anh em yêu-dấu của tôi, hãy vững-vàng chớ rúng-động, hãy làm công-việc Chúa cách đur-dật luôn, vì biết rằng công-khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô-ích đâu.» Chính Đức Chúa Jê-sus đã phán: «Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người.» Vinh-hiến biết bao!

c) «*Anh em thiết-nghĩa.*» — Là người anh em trong Đức Chúa Jê-sus yêu nhau mật-thiết. Cho nên: «Ví dầu huyết tôi phải dùng để tưới trên của tế-lễ và của

dâng đức - tin anh em, tôi cũng vui lòng, lại đồng vui với anh em hết thảy... bởi anh em đã trở nên thiết-nghĩa với chúng tôi là bao.» Yêu anh em cho đến nỗi bỏ sự sống mình. Thật, lòng kính Chúa và sự yêu người của Phao-lô cao-trọng là dường nào!

Như người tôi-tớ trung-thành

a) *Lấy tình yêu-thương mà hầu việc*:— «Vì tình yêu-mến Đức Chúa Jê-sus mà chúng tôi xưng mình là tôi-tớ của anh em.» Phao-lô noi gương Đức Chúa Jê-sus: «Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.»

b) *Tìm hết cách để hầu việc*. — «Vả, tôi đối với ai vẫn cũng là được tự-do, mà tôi đành phục mọi người, hầu cho tôi được nhiều người hơn. Với người Giu-đa, tôi ở như người Giu-đa, hầu được những người Giu-đa; với những người dưới quyền luật-pháp,... tôi cũng ở như kẻ dưới quyền luật-pháp, hầu được những người dưới quyền luật-pháp; với những người không luật-pháp,... tôi cũng ở như người không luật-pháp, hầu được những người không luật-pháp. Tôi ở yếu-đuối với những người yếu-đuối, hầu được những người yếu-đuối; tôi đã trở nên mọi cách cho mọi người, để cứu-chuộc được một vài người không cứ cách nào. Mọi điều tôi làm, thì làm vì có Tin-lành, hầu cho tôi cũng có phần trong đó.» Phao-lô ghi-nhớ lời của Đức Chúa Jê-sus: «Các người gọi ta bằng Thầy bằng Chúa; các người nói phải, vì ta thật vậy. Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chơn cho các người, thì các người cũng nên rửa chơn lẫn cho nhau. Vì ta đã làm gương cho các người, để các người cũng làm như ta đã làm cho các người... Vì bằng các người biết những sự này, thì có phước, miễn là các người làm theo».

Những bằng cứ trên đây chứng-minh tinh-thần của Phao-lô đối với Hội-Thánh của Đức Chúa Trời thật là cao đẹp; còn tinh-thần của Hội-Thánh lúc bấy giờ đối với Phao-lô thế nào?

Hãy xem: Hội-Thánh Ê-phê-sô biểu-dương tinh-thần mình với Sứ-đồ Phao-lô trong khi người từ-giã. Phao-lô rằng: Hiện bây giờ, tôi biết rằng giữa anh em mà tôi đã ghé qua giảng về nước Đức Chúa Trời, thì chẳng còn một ai sẽ thấy mặt tôi nữa... Phao-lô nói lời đó xong, bèn quì xuống và cầu-nguyện với hết thảy các người ấy. Ai nấy đều khóc lớn, ôm lấy cổ Phao-lô mà hôn, lấy làm buồn-bực nhứt là vì nghe người nói rằng anh em sẽ chẳng thấy mặt mình nữa. Đoạn đưa người xuống tàu.» Còn tình yêu sâu-nhiệm của Hội-Thánh Ga-la-ti đối với Phao-lô, ông nói: «Vì tôi làm chứng cho anh em rằng, lúc bấy giờ, nếu có thể được thì anh em cũng móc con mắt mà cho tôi.» Phao-lô bị đau mắt rất trầm-trọng, tin-đồ thương ông đến nỗi muốn móc con mắt mình mà cho ông. Ôi, tình yêu giữa Hội-Thánh và kẻ hầu việc Chúa như vậy tốt-đẹp biết bao!

Thưa quý vị: Tinh-thần của Phao-lô đối với Hội-Thánh của Đức Chúa Trời là mẫu-mực cho kẻ hầu việc Chúa từ xưa đến nay. Lại cũng tỏ cho Hội-Thánh biết: Trách-nhiệm của kẻ hầu-việc Chúa quan-trọng là dường nào! Tình yêu của kẻ hầu việc Chúa đối với Hội-Thánh sâu-nhiệm là dường nào! Y như lời Phao-lô đã nói: «Tôi chẳng kể sự sống mình là quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức-vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jê-sus, để mà làm chứng về Tin-Lành của ơn Đức Chúa Trời.»

Thế thì, Phao-lô:

*Một lòng cung-phụng Chúa ba ngôi
Thật dạ yêu-thương bốn giống người
Cam chịu khổ tâm truyền Thánh-đạo
Quyết dâng sanh-mạng trọn đời thôi.*

Mục-sư LƯU-VĂN-MÃO



Đêm thánh nguyện - cầu

trao về K. H.

Đêm xưa...
giữa bầu trời đông
tuyết giá,
con Thánh lâm phàm
đêm của muôn ngàn thế-kỷ
Bết-lê-hem,
tiểu-thôn.

có vì sao lạ
một hài-nhi Thánh đã ra đời
nơi chuồng chiên,
máng cỏ.

sương lạnh đêm khuya...
không chăn êm, nệm ấm
nhưng...

nào ai có biết,
đêm ngàn thu—đêm thế-kỷ không quên
đêm đông — một đêm nhiệm màu
của trời cao lộng-lẻ

trong tiếng hát muôn cung
của muôn vãn
thiên-sứ...

Đêm nay...
chuông ngân vang
xé tan màn đêm giá lạnh...
một đêm lịch-sử
huy-hoàng

với những bài nhạc-thánh
vinh-quang
ha-lê-lu-gia...

cả nhân-loại đang hoan-hỉ
kỷ-niệm đêm huyền-diệu duy nhất,
đêm nay
quì bên máng cỏ con khê hát
nằm yên trong máng chiên kia
nào có

nôi, nệm, giường.

càng nghĩ đến Chúa,
con bồi hồi, xúc động
lệ tràn tuôn...

con khê nguyện-cầu
vì tội-lỗi của con—và của nhân-loại—

Ngài phải hạ sinh nơi trần-thế,
đề gánh vác
tội-lỗi của con — của tất cả —
đêm hôm nay — đêm thánh con hằng
mong đợi...

xin Hài-nhi Thánh luôn ở trong con
suốt cả đêm nay và mãi mãi
về sau...

HOÀNG-BÌNH

THÁNH-KINH N.S.



Ba Bác-sĩ

Với con đường xa vạn dặm, ba bác-sĩ đang kiên-nhẫn thúc lạc-đà, hướng về nơi ngôi sao phương đông; với ước-vọng duy-nhất là gặp Chúa Hai-Đồng.

Bác-sĩ I:

Đêm đã đến, đàn lạc-đà mệt mỏi.
Hai anh ơi! Tạm nghỉ sáng rồi đi.
Bầu trời cao sao tôi chẳng thấy chi.
Chắc Cứu-Chúa chưa ra đời đấy nhỉ?
Bao đêm rồi vượt đường dài chẳng nghỉ.
Cát mịn-mù phủ lấy mảnh áo tôi.
Trời giá-băng sa-mạc tuyết sắp rơi.
Lướt cát-bụi, chúng ta ăn không đủ.
Ngày dầu-dãi trong nắng ran, cát đỏ.
Đêm dầm mình trong cỏi lạnh trần ai.
Chỉ mong sao, cho gặp được Chúa rày.
Đấng Cứu-thế, sao cứu-ân đã chỉ.

Bác-sĩ II:

Tôi thấy kỹ sao Đông Phương đích thị.
Chúa Hai-đồng chắc-chắn sẽ ra đời.
Mau lên đi! Rồi ta sẽ nghỉ-ngơi.
Tôi cũng thế bao đêm đà mệt mỏi.

Nhưng hãy tin, Chúa Trời đang kêu gọi.
Bạn với tôi, tiến bước chớ từ nan.
Gặp được VUA! Ôi! hạnh-phước vô-vàn.
Lòng nôn-nả, như niềm vui sắp đến.

Bác-sĩ III:

Ô! Vầng sao sáng rực lên, Ngài đã đến.
Khắp đâu đây như có tiếng hát đàn.
Kìa Thiên-thần lớn tiếng báo tin mừng.
Đêm bừng sáng! ôi « Tin-Lành » phước-hạnh.
Thế gian!
Hãy bừng tỉnh vui mừng vì Con Thánh.
Hai bạn ơi! Một-duy, vàng, nhũ-hương.
Mau chuẩn bị dâng Chúa, Đấng yêu-thương.

Bao gian khổ giờ đây đã toại-nguyện.

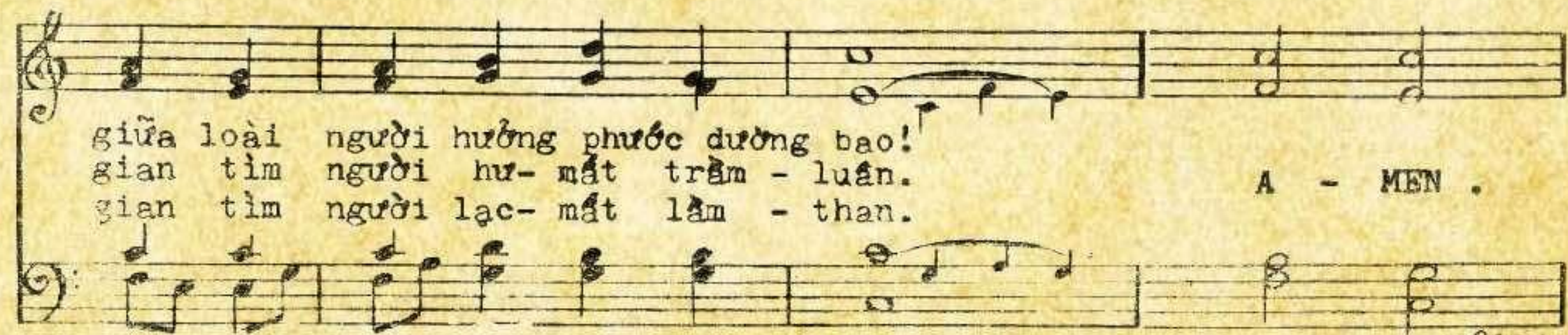
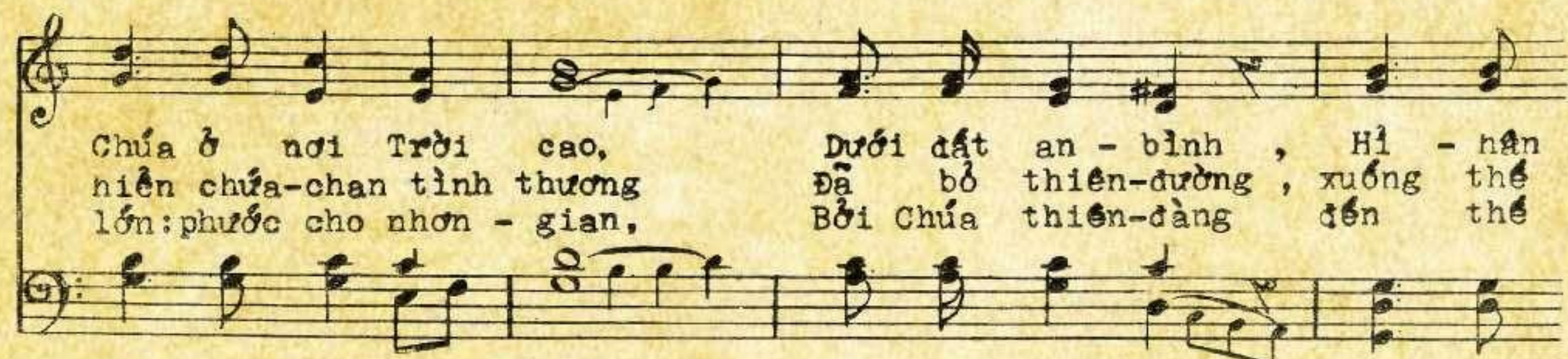
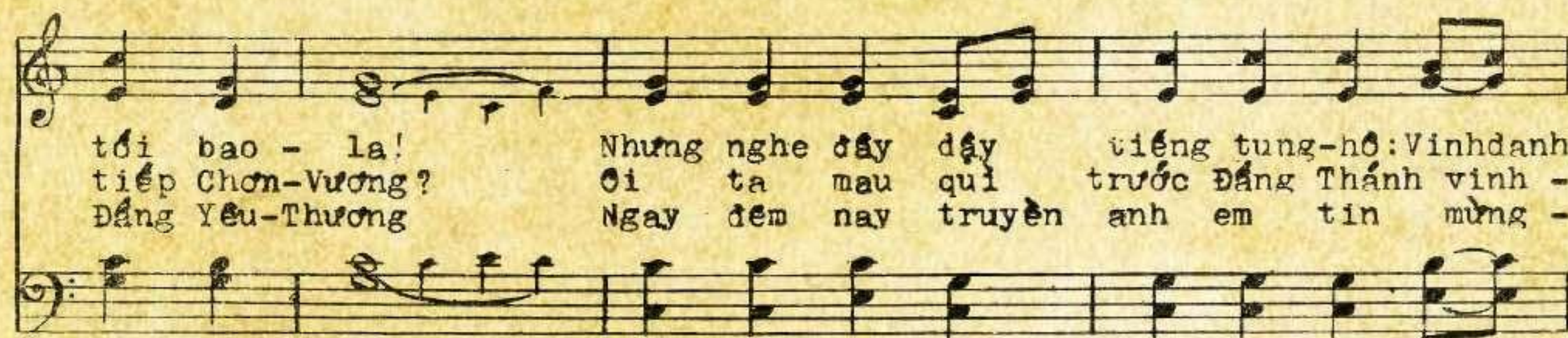
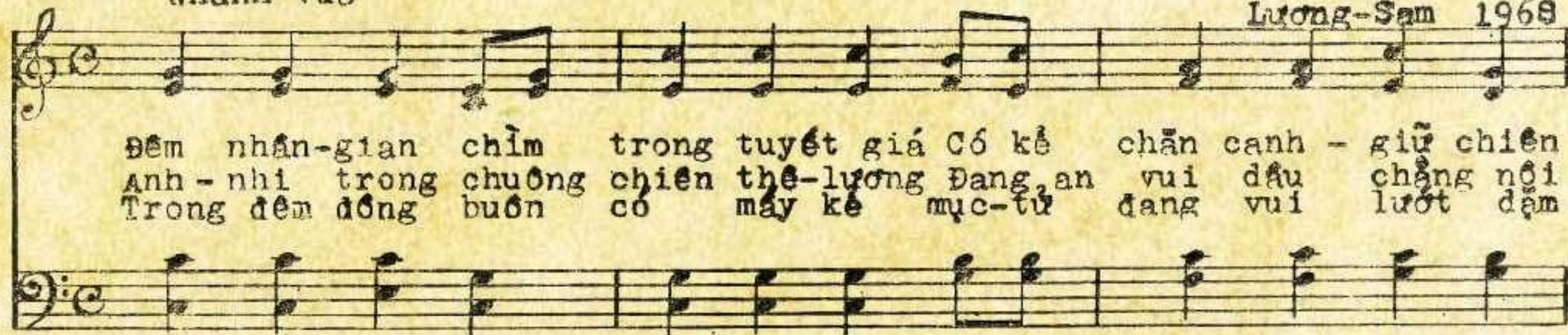
Mau! Cố lên...

Nguyễn-thanh-Nghiệm
(Gò-Công)

Đêm Mực - đồng gặp Chúa

Nhanh vừa

Lương-Sam 1968



Lđ62



Bết - lê - hem... ngày nay

KHI đến gần thành-phố Bết-lê-hem, du-khách sẽ rất cảm-kích khi hồi-tưởng về lịch-sử quá-khứ của nó đã từng làm chấn-động biết bao nhiêu cõi lòng. Chính nơi đây, Con Đức Chúa Trời đã giáng-sinh.

Thành-phố Bết-lê-hem ngày nay thuộc trong lãnh-thổ Jordanie, gồm có lối chừng 7.000 dân-cư mà đa-số là người theo Hồi-giáo. Nơi đây luồng sóng cuồng-loạn của nền văn-minh hiện-đại chưa xáo-trộn được nếp sống trầm-tĩnh, với những tập-tục phiền-toái cổ-truyền từ xa xưa muôn thuở. Dân-chúng có thái-độ ơ-hờ và có vẻ sung-sướng ở bề ngoài.

Những con đường nhỏ của thành-phố Bết-lê-hem có vẻ đẹp và hấp-dẫn riêng của nó. Đây đó, những đám đông người màu sắc rực-rỡ và ồn-ào đang tản-bộ. Những đàn-bà Bédouin — một giống dân A-rập ở Bắc-Phi với quần áo sặc-sỡ. Những đàn-ông oai-vệ đội mũ nôi (chéchia). Những người bán hàng rong lúc nào cũng cố hết sức gào thét cho thật to để lấn át tiếng gào của kẻ khác. Những trẻ con tóc uốn quăng và đi chơn đất. Đám đông ấy xuất-hiện khắp mọi nơi, thêm vào

những khách hành hương và các tăng-lữ từ các xứ khác đến rất đông. Cũng có những người hành-khất và đủ các hạng người sống nhờ sự bố-thí của thập-phương.

Nhà thờ Giáng-sinh là địa-điểm thu-hút các du-khách nhiều hơn hết vì thiên-hạ truyền-ngôn rằng Chúa Jêsus đã giáng-sinh tại chính nơi đó, mặc dù không người nào có thể chứng-minh rằng hang đá và chuồng lừa mà người ta đã dựng tại đền-thờ ấy thật là nơi bà Ma-ri đã sanh ra Cứu-Chúa ! Muốn vào nhà thờ ấy, mọi người phải cúi đầu, chui vào một cái cửa thấp, gọi là cửa « Hạ Minh ». Theo lời người giải-thích thì lý-do có cái cửa ấy là để nhắc-nhở các khách thường-lâm về sự việc Đức Chúa Trời đã hạ mình trở thành một con trẻ tầm-thường, giáng-sinh tại Bết-lê-hem.

Nhưng, chúng ta hãy đi vào trong những hành-lang tối-tăm và cổ-xưa ấy. Tim bạn chắc sẽ se thắt lại. Còn đâu sự đơn-giản của ngày Nô-ên đầu tiên, giữa những phô-trương loè-loẹt của vàng, của kim-cương, của tượng-chạm và các thứ mỹ-thuật phẩm hiện ra trước mắt bạn !

Bạn bước vào một đường hầm. Đó là một hang to rộng mà lớp đá thiên-nhiên đã bị che-khuất dưới vô-số của-cải tích-trữ trong hàng bao nhiêu thế-kỷ. Tại đây, hướng-dẫn viên lặp đi lặp lại không biết đến lần thứ mấy lời giải-thích cầu-kỳ như thế này : Chính nơi đây, Giô-sép và Ma-ri đã châu-chực bên Hải-nhi, còn đằng kia Jêrôme đã dịch Cựu-ước ra tiếng La-tinh. Ở đây, bày súc-vật nằm nghỉ và đúng chỗ kia là nơi Hải-nhi đã được sanh ra. Thế rồi, những đèn sáp thấp lên, khách hành hương quì xuống. Cũng có kẻ cúi hôn một địa-điểm được đánh dấu bằng một hình ngôi sao trên nền đá.

Bạn sẽ kinh-ngạc với nhiều hình-thức dị-đoan mê-tín ; bạn muốn bưng-bả bước ra khỏi chiếc hang đó, nhưng kìa, bạn sẽ gặp ngay một tu-sĩ chìa tay ra xin tiền. Đó là công-tác thường-xuyên của ông ta, dường như nhà thờ ấy được chu-cấp bởi tiền bố-thí.

— Chúng tôi có thể trèo lên tháp của nhà thờ để xem phong-cảnh xung quanh được chăng ?

— Hãy theo tôi, — một thầy tế-lễ khác tình-nguyện hướng-dẫn bạn. Thay vì đi lên, ông ta bước xuống một chiếc thang khác và dẫn bạn vào một hang đá thứ nhì.

— Đây là hải-cốt của những con trẻ bị vua Hê-rốt tàn-sát. Tiếp theo đó, ông ta xin bạn một số thù-lao mà bạn không thể nào từ-chối được.

— Nhưng chúng tôi muốn lên trên tháp chuông để xem phong-cảnh, cơ mà !

— A, đó không phải là phận-sự của tôi, xin quý khách hãy kéo sợi dây chuông kia, một đồng-lao của tôi sẽ mở cửa cho Quý vị...

...Điều chắc-chắn mà bạn đã biết rồi là sau cuộc viếng thăm này bạn lại sẽ gặp một chiếc tay khác chìa ra trước mặt bạn...

Đang lúc ấy, những người bán vật kỷ-niệm tràn vào nhà thờ và mời bạn chiếu-cổ đến món hàng và gian hàng của họ.

Sự rộn-riپ như thế ấy cứ diễn ra suốt năm và được gia-tăng mức-độ vào dịp lễ Giáng-sinh với số người tấp-nập từ bốn phương thiên-hạ đến viếng Nhà Thờ Giáng-Sinh.

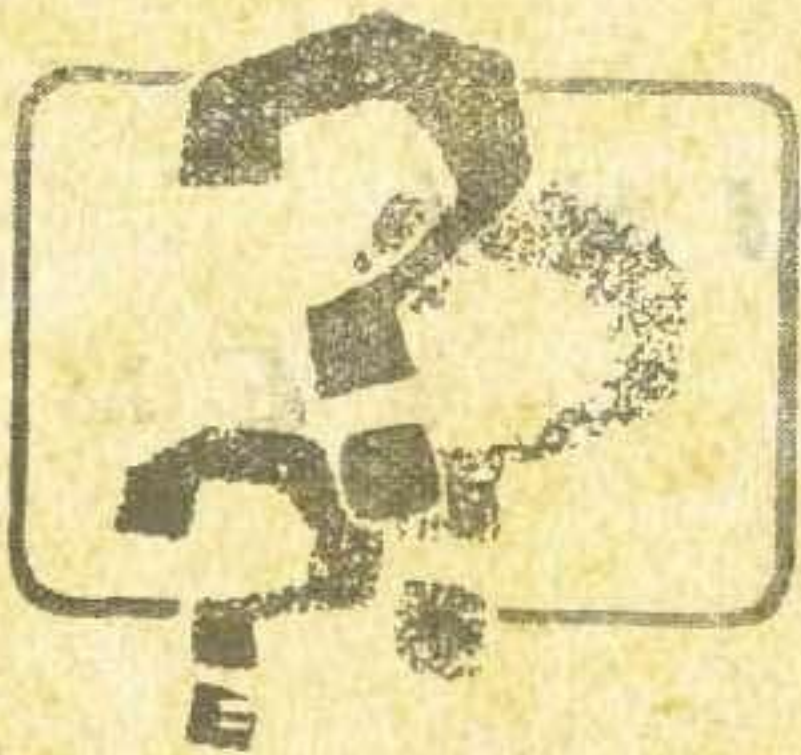
Có một thỏa-ước được đặt ra cho các hệ-phái tín-ngưỡng khác nhau trong việc viếng nhà thờ này trong đêm 24 tháng Chạp.

Trên nền đá, người ta kẻ những ô sơ-sai làm ranh-giới cho các đoàn-thể tôn-giáo. Một sự ồn-ào lộn-xộn quá sức tưởng-tượng diễn ra. Nào Chánh-thống-giáo, giáo-phái Copte, giáo-phái Sy-ri, Anh-quốc-giáo, Cải-chánh giáo, Công-giáo, mạnh ai nấy hành-lễ cùng một lượt. Thuộc-viên của mỗi giáo-phái canh-giữ không cho giáo-phái lân-cận xô-lấn vào lẫn ranh đã định. Nhưng thường các khoảng phân chia ấy hẹp-hòi lắm đối với số người quá đông ấy. Vì thế, người ta bán đấu giá những chỗ đứng cho từng người. Người ta chửi rủa, chen lấn và đánh-đập nhau bằng gậy và mỗi năm máu đều chảy... đang khi thầy tế-lễ cử-thần-nhiên cử-hành lễ chào mừng sự Giáng-sinh của Vua Hòa-Bình.

Những du-khách đến Bết-lê-hem, đa số không biết sứ-điệp chân-chính về Tin-lành. Còn chúng ta ? Khi cử-hành lễ Giáng-sinh hằng năm, chúng ta có còn giữ những sự-trạng bê - bối trong đời sống ta chăng ?

Theo J. H. Alexander
H. G. AN

THÀNH-KINH N.S.



Làm sao giải - quyết vấn - đề này ?

của
BILLY GRAHAM

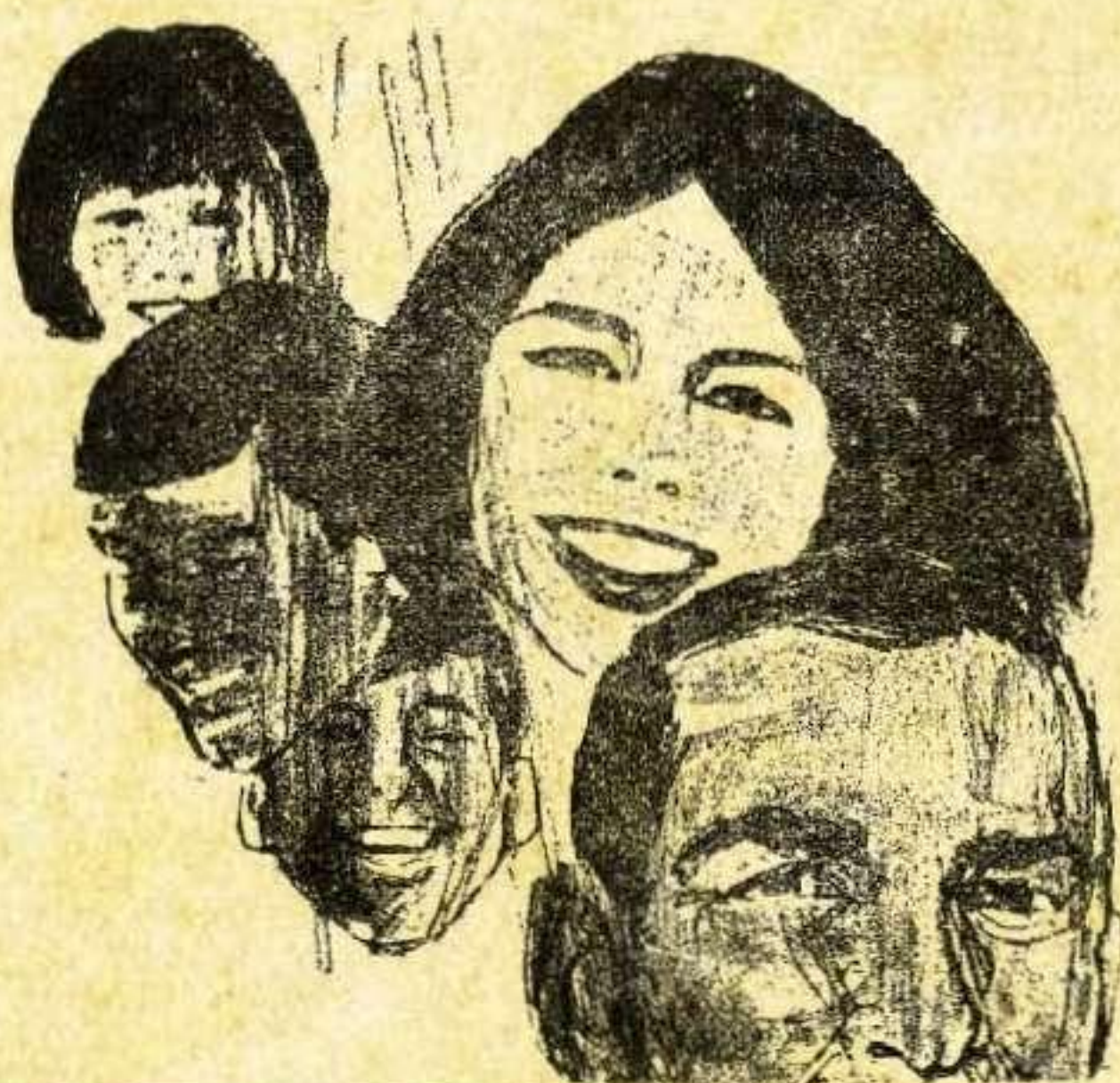


Đức Chúa Trời rất bận-rộn về những đại-sự trong vũ-trụ, chúng ta có nên làm phiền Ngài thêm về những sự nhỏ-mọn không quan-trọng của chúng ta chăng?

BẠN nêu câu hỏi trên đây vì bạn có ý-kiến sai-lầm về Đức Chúa Trời. Quan-niệm của bạn về Đức Chúa Trời thật là quá hẹp và giới-hạn. Bạn nghĩ rằng Ngài là một người có giới-hạn như bạn trong khi Kinh-thánh bày-tỏ cho chúng ta biết rằng Ngài là một Đấng có quyền-năng và tình thương vô-hạn. Và thật là một việc nhiệm-mẫu, vì Ngài không bao giờ quá bận về những vấn-đề lớn của vũ-trụ đến nỗi không ngó-ngàng đến đời sống của chúng ta.

Đức Chúa Trời quyền-năng đã dựng nên thế-gian và làm cho các ngôi sao vận-hành vẫn đề ý đến chúng ta từng mỗi cá-nhân. Ngài đã ban Con độc-sanh của Ngài để chuộc tội chúng ta. Thập-tự giá là mực-độ và bằng chứng về sự chú-ý của Ngài đối với chúng ta. Và khi, bởi đức-tin trong Đức Chúa Jê-sus-Christ, chúng ta đáp lại tình yêu của Ngài, chúng ta có sự liên-lạc rất cá-biệt với Ngài, vì trở nên con-cái của Ngài. Kinh-thánh đã chép rằng: « Hễ ai nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời là ban cho những kẻ tin danh Ngài (Gi 1 : 12). Ấy vậy, khi chúng ta tiếp-nhận Đấng Christ là Chúa và Cứu-Chúa, Đức Chúa Trời đối với chúng ta không những là Đấng Tạo-hóa toàn-năng mà Ngài còn là Thiên-phụ yêu-thương chúng ta nữa. Và, vì Ngài là Thiên-phụ, Ngài ưa-thích nghe và nhậm lời cầu-nguyện của chúng ta. Ngài khuyên nài chúng ta trao cho Ngài tất cả mọi gánh nặng của chúng ta.

NHẮN TIN. — Ty Quản-lý nhờ nhắn tin trong năm 1968 này vì không có các kỳ Hội-đồng Tổng-liên hội và Địa-hạt nên số thu tiền báo và Bài học Trường Chúa-nhật rất kém. Xin các Hội-thánh vui lòng gửi bưu-phiếu về thanh-toán các khoản tiền cho nhà sách và nhà báo. Cám ơn lắm. Bưu-phiếu gửi cho Mục-sư Lưu-văn-Mão, xin nhớ ghi địa-chỉ *Hộp thư 329, Sài Gòn.* (Đừng ghi Sài Gòn - Chợ Lớn, rất bất-tiện trong việc nhận-lãnh.) Ngoài ra, quý vị Độc-giả nào có thay đổi địa-chỉ xin vui lòng biên thư về cho nhà báo được biết.



Tiếng nói thanh-niên

YÊU - THƯƠNG là một vấn - đề hết sức tự - nhiên của con người. Đó là một món quà tuyệt-diệu mà Đức Chúa Trời đã ban tặng cho chúng ta. Nó có tính-cách thiêng-liêng vô-cùng cao-quý mà nếu không ý-thức đúng-đắn, chúng ta có thể làm mất đi ý-nghĩa của nó và do đó không thể hưởng được chân hạnh-phúc do tình yêu đem đến. Để giúp chúng ta nhận - định cách đúng - đắn, hầu gặt hái được nhiều kết-quả tốt-đẹp khi bước vào ngưỡng cửa của tình yêu đôi lứa, bác-sĩ Harold Shrycok đã khuyên chúng ta như sau :

Khi hai bạn trẻ quyến-luyến nhau, họ thích được gặp nhau ở chỗ vắng người để được tự-do bày-tỏ lòng quý-mến đậm-đà với nhau và cùng bàn kế-hoạch tương-lai. Trong những cơ-hội như vậy, ái-tình càng nồng-thắm và tăng-trưởng nhanh-chóng, dễ đưa tuổi trẻ đến quyết - định hôn-nhân ngay khi điều-kiện tuổi-tác chưa cho phép. Để có thể giữ mãi một tư-tưởng cao-đẹp, thanh-khiết về tình yêu, cũng như có đủ thì giờ suy-nghĩ chín chắn hầu tránh được những lỡ-lầm có thể làm ân-hận suốt đời, đôi trẻ nên cố-gắng

TÌNH YÊU

ĐÔI

LÚA

hạn-chế thế nào cho tình bạn đừng tiến-triển nhanh quá.

Trong tuổi dậy thì, đôi bạn không nên yêu nhau say-đắm. Ngay đến tuổi 18, 20 thiếu - nữ cũng phải thận-trọng dẫn - đo xem vấn-đề tài-chánh đã bảo-đảm và nền học-vấn đã đầy-đủ chưa rồi hãy kết-thân và tiến tới việc chính-thức hứa-hôn.

Theo phong - tục Việt - nam cũng như phong - tục Âu - Mỹ người con gái không được tỏ tình trước. Người con trai phải chinh - phục tình yêu của người con gái, cả đến vấn-đề hẹn - hò hay yêu - cầu một tình bạn đặc-biệt. Nếu tình bạn dẫn đến việc đính hôn, thì chàng trai phải là người đầu-tiên tỏ ý: « Cô có bằng lòng kết bạn chung tình với tôi không? »

Đành là người con trai được phong-tục cho đóng vai chủ-động trong việc chinh-phục ái-tình nhưng người con gái được quyền quyết - định cho tình bạn ấy tiến mau hay chậm. Nàng có quyền chấp-nhận hay từ-chối một cuộc hẹn-hò, và có quyền quyết-định thời-gian gặp-gỡ... Chính nàng có quyền chấp-thuận hay khước-từ lời cầu-hôn. Thường sau khi người con trai đã bày-tỏ lòng ái-mộ đối với cô gái rồi thì tình bạn tiến mau hay chậm đều tùy thuộc nơi người con gái. Nếu là người có tư-cách và cao-thượng, người con trai sẽ bằng lòng chịu theo ý người yêu để

giữ một tình bạn chân-chánh.

Ngoài ra đề giới-hạn một tình bạn, đôi trẻ chỉ nên trò chuyện trước mặt các bạn khác hay những người thân đã có tuổi. Đề giữ cho tình bạn mãi mãi cao-đẹp và thanh-khiết, tránh những cử-chỉ có hại về sau đôi bạn nên hướng-dẫn câu chuyện thế nào đừng có tính-cách cá-nhân quá, nhưng nên đề-cập đến những vấn-đề chung, tổng-quát và có chiều hướng-thượng nhiều hơn. Chúng ta nên thận-trọng bảo-vệ danh thơm và dự-phòng những sự quấy-rủ đề-tiên có mục-đích thấp-hèn. Danh thơm của người con gái là một tư-

sản vô-giá, chỉ bảo-vệ danh thơm là có thể bảo-đảm được chân hạnh-phúc của hôn-nhân và của cả cuộc đời mai hậu.

Vậy nên, trong việc xã-giao, chân hạnh-phúc của bạn bây giờ và nhất là sau này, tùy ở những biện-pháp mà bạn thi-hành để tránh những cảnh có thể quấy-rủ bạn buông mình vào những cử-chỉ không xứng-đáng. Biện-pháp này không khó lắm cho bạn đâu. Nguồn vui thanh-cao nhất chính là nguồn vui trong-sạch.

(Trích Đặc-san TRẮNG số 1 của
Nhóm Nữ-sinh Gia-Long Tin-lành)

THƠ

Năm năm lại đến một mùa,
Tung-hoành Hoàn-vỏ thi đua phô bày...
Đền trời nhân thế muốn thay,
Đêm đông đòi lấy một ngày vinh-quang.
Reo lên sóng bể, thông ngàn,
Đề mừng Con Thánh hạ sanh cõi trần
Do lòng Thiên-Phụ chí nhân
Ban cho hạ giới lãnh phần thiên ân.
Nghìn xưa xuất hiện bao ngàn
Muôn trùng phương pháp hết gần đến xa.
Bao nhiêu giáo-chủ, tăng già
Phù sinh một kíp, can-quá mấy lần,
Thương người đến độ xả thân
Khò vì thọ-tạo chung phần hư vô,
Bao nhiêu công-đức mơ-hồ...
Nào ai đã thoát được mồ tử-vong ?
Trần ai, ai cũng long-đong,
Hữu thân hữu khò trong vòng hóa sinh
Thiên tai, nhân họa bao hình...
Đã tràn xe cát, công-trình nhân-gian
Đêm đông vũ-trụ huy-hoàng
Tung-hô nhạc thánh muôn ngàn kinh-đô !
Đường trần bao kẻ hải-hồ,
Dừng chân trở gót thiên đô định thần...

Chúa ơi, con đã bao lần,
Quên ơn thọ tạo, như gần như xa...
Trời đông một vị sao già,
Dẫn đường Bác-sĩ dặm xa băng ngàn...
TIN LÀNH vạn thuở đồn vang
Bết-lê-hem đó bao tầng sử xanh ?
Một mùa ân tứ giáng sanh,
Hiệp nhau bốn bể TIN LÀNH năm châu.

Mùa giáng-sanh

O. K.

Còn ai trên quả địa-cầu ?
Khò tu chi lắm giải dầu phong sương !
Xưa nay Thiên Đạo một đường,
Vốn là Chủ-Tể muôn phương lâm trần
Vì ta Ngài đã xả thân...
Con đường thập tự Chân Thần Ba Ngôi.
Trần-gian như kết thúc rồi...
Chờ ngày bấm nút, mới thôi tranh-giành !
Về đâu, bao kẻ phù sanh ?
Thiên ân cõi phúc đã dành cho ta.
Reo lên với nhịp sơn hà
Giáng-sanh mùa phúc cho ta tâm nhàn
Nghìn đời lưu lại hào-quang
Cho lòng mở rộng trên đường trùng sinh.



ĐÊM GIÁNG SINH

vùng giới-tuyên

... *Đ*ÊM giới-tuyên lạnh và dài, những vòng thép gai từng từng lớp lớp. Trong chiếc nhà tôle của căn-cứ hắt ra ánh-sáng vàng nhợt-nhạt. Anh em binh-sĩ đang quây-quần cử-hành lễ kỷ-niệm Chúa Giáng-sinh. Vẳng tiếng thánh nhạc đưa vào tâm-hồn Thắng một sự an-dịu và chua - xót. Đêm nay đại-đội Thắng có nhiệm-vụ giữ an-ninh cho buổi lễ, và sẵn-sàng tác chiến nếu cần... Từ ngày Thắng từ-giả sách vở học-hành, cha mẹ đề bước vào trận-địa này, anh đã tha-thiết và hằng cầu-nguyện xin Thượng-đế cho hòa - bình sớm về trên dân - tộc. Thắng rất cần sự an-tĩnh, dù chỉ trong vài giờ thôi như đêm Giáng - sinh này. Nhưng khi đối diện với cuộc chiến, những ám-ảnh, những khắc-khoải của đồng-đội và quê-hương không làm cho anh sống được gì, nó làm cho anh tê-dại bất - động với thực-tế... Thắng vẫn nhớ rõ mồn - một trận đánh vừa rồi cách đây sáu tiếng đồng-hồ trước giờ hưu-chiến Giáng-sinh.

...Vừa chớp mắt được một lúc, Thắng choàng dậy, tiếng của người Hạ-sĩ quan truyền-tin : « Trình Thiếu - úy lệnh cấm trại 100%. Đại-đội của Thiếu-úy được lệnh hành - quân ngay đêm nay »... Anh đứng dậy, khoác lại chiếc áo giáp nặng-

nề lũng-lảng vài quả lựu-đạn M26, rời khỏi poncho của mình. Gặp một vài anh em binh-sĩ cầu-nhàu vì gần giờ hưu-chiến mà còn phải hành - quân. Thắng đến gặp ông Đại-úy Tiểu-đoàn trưởng, ông ta bảo : « Hành-quân kỳ này chắc mệt lắm. Địa-điểm là vùng rừng thưa hôm trước mà quân-đội Mỹ đã đụng đó, chúc anh may-mắn và sẽ về trước giờ hưu-chiến Giáng-sinh ». Thắng vội từ-giả vị chỉ-huy trở về đại-đội mình. Nhìn đồng-hồ 3g30. Anh đi kiểm-soát máy-móc và đạn-dược trước khi lên đường... Bầu trời vẩn-vũ, con đường dẫn ra quốc - lộ 1 như trốn-tránh bơ-vơ. Thắng đã quen những giờ xuất trận bất thường của vùng địa-đầu này lắm rồi. Anh thắt lại chiếc khăn choàng cổ tím, và tự hỏi không biết giờ G đến lúc nào đây. Đại-đội anh vừa tới một con suối nhỏ, thỉnh-linh một tràng carbine ròn-rả. Những tia lửa bay vút trong đêm tối. Mục-tiêu lộ rồi, anh bình-tĩnh ra lệnh : « Tất cả nằm xuống, gắn lưỡi lê vào súng, sẵn-sàng chiến-đấu. » Hai bên bắn nhau một lúc, tiếng đại-liên ròn-rả thỉnh-thoảng một vài đốm hỏa châu bắn sáng rực lên trong đêm tối. Tiếng bắn nhau, tiếng vật nhau huỳnh-huych trong lúc cận chiến, lẫn tiếng của vị sĩ-quan đề-lô gọi về căn-

cứ...Độ hơn một giờ sau, tiếng súng lẻ - tẻ rồi im bật. Địch đang rút. Đại-đội Thắng vội truy - kích theo. Anh lầm-bầm : « Chưa tới mục - tiêu mà đã chạm rồi » ...Mặt trời giờ này vẫn chưa mọc, chỉ có một màu trắng xám, anh tự hỏi chừng nào đất nước mới thanh-bình. Thắng suy - nghĩ về bồn-phận của tuổi trẻ đối với quê-hương.

...Đại-đội Thắng vừa đến cổng làng, vừa vất-vả, vừa mệt-nhọc, hàng loạt đạn của địch ròn-rả bắn ra. Anh và đồng-đội vội lẩn ra bờ ruộng bắn trả, anh thấy một vài người lính của anh bị bắn ngã. Anh bậm môi xiết cò... Pháo-binh cũng bắt đầu gửi những trái đạn vào những nơi hỏa lực trong làng, những căn nhà đổ xuống, cây cối ngã xơ-xác. Thắng cảm thấy nhói trong tim. Quê hương mình đó, nó đang bốc cháy. Mọi ảo-vọng hòa-bình của anh tan biến tất cả...

Địch đã rút khỏi làng... Đại-đội Thắng được lệnh vào lục - soát. Thắng đang đi kiểm-soát các anh em làm việc. Một anh lính chạy đến nói với Thắng : « Thiếu-úy, ông Chuẩn - úy Hân bị thương máu ra nhiều quá ». Thắng lật-đật đi theo anh binh-sĩ. Anh thấy máu phụt ra ở vết thương. Vết thương không nhẹ như nhìn sơ qua bên ngoài, miếng ga-rô buộc chặt mà máu vẫn ra tươi thắm. Thắng hỏi anh Trung-sĩ y-tá :

« Còn ống Vitamin nào tiêm thêm cho ông đi ».

Viên trung-sĩ nói : « Hết rồi Thiếu-úy ». Ông đã gọi máy bay xin tải thương độ nửa tiếng đồng-hồ rồi mà bây giờ chưa có. Thắng vội giật chiếc combiné trong tay anh binh-sĩ truyền-tin :

« Đồng-đa gọi Bảo-kỳ ! Đồng-đa gọi Bảo-kỳ ! Cho tôi gặp di-chuyến ! Cho tôi gặp di-chuyến... Mày đó à ? Tao có thắng con bị nặng lắm. Sao bây giờ chưa có trực thăng ? 6 giờ rồi !... Sao ?... Sắp cất cánh à ?

Lẹ lên tao nhờ. Mày liên - lạc với Đại - bàng nhờ viên cố - vấn Mỹ xin hộ cho chắc ăn ! Sao... 7 giờ có à ?... »

Thắng nhìn lại Hân, mặt anh nhợt-nhạt, đầu ngẹo qua một bên. Tiếng người binh sĩ : « Thiếu-úy, em e Chuẩn-úy khó qua khỏi ».

— Rán đợi chốc nữa xem. Máy bay cất cánh rồi ».

Anh quay qua bảo viên y-tá :

« Anh săn-sóc ông giúp tôi nhé ».

Thắng rời chỗ Hân đi vào trụ sở xã. Chưa tới nơi anh đã thấy viên Trung-sĩ chạy hơ-hải đến bảo :

« Thiếu-úy ! Ông Hân tắt thở rồi ».

Thắng lặng người. Anh quay trở lại bên Hân. Hai tay chống xuống đầu gối. Thân-thể Hân lạnh ngắt không còn một chuyển động nào, đôi mắt còn mở nhìn một chiều hướng bí - ẩn nào trên cao. Đôi giày botte de saut, chiếc nón sắt và ba-lô còn đó. Cuộc đời của những chiến-sĩ như anh đã khoanh tròn và thu nhỏ trong một diện - tích giới-hạn như thế trong đời này nhưng còn lại niềm tin nơi Chúa, còn lại quê-hương và danh-dự.

...Đêm đã khuya, buổi lễ cũng đã chấm dứt. Anh búi-ngủi nhìn bầu trời đen đầy sao và gục xuống. Anh thấy tiếc cho những người thuộc thế - hệ trẻ như anh bước vào trận địa với nhiều dẫn-vật, đề nén và gục ngã nửa chừng mà chưa biết Chúa. Thắng ngược lên lầm-nhầm lời cầu xin của mình : « Lạy Chúa, xin Ngài tha tội cho dân-tộc Việt chúng con. Cho thế-hệ chúng con dù ở bên này hay bên kia chiến-tuyến, sớm nhận thức và từ-giả chiến-tranh, để thanh-bình trở về ngự-trị trên mảnh đất thân - yêu này ». Anh đứng dậy thông - thả trở về poncho của mình...

T.D. HOÀNG
(Nhatrang)



C Â Y N ẾN N

Vì Thập-Tự....

...hằng Yêu-Thương tất cả
những ảo-ảnh ngọc-châu vàng-son sắt-đá
những mùa Xuân mùa Hạ... Thu... Đông
mà bấy lâu nay ấp-ủ trong lòng
từ thuở bé, những ngày xưa-xưa
âm-thầm mãi

thành niềm thương nỗi nhớ
thành dĩ-vãng xa-xưa

từng qua đi như gió nhẹ thoảng mơ-hồ
như hơi nước hiện ra và chợt mất
nào là thừa ấu-thơ thành-thật
tuổi ngọc-ngà gần vạn-vật... hồn-nhiên
giòng thác ngày xô-đầy mãi... triền-miên
xa... xa mãi... cõi thần-tiên tuổi-trẻ
bước vào đời; mất Ông, Bà, Cha, Mẹ
rồi bao nhiêu bè-bạn thân yêu
mất bao nhiêu hình-ảnh mỹ-miêu
rồi mai-mốt...

bọt-bèo...

thân cũng mất

cảm thương-xót hình-hài thê-chất
cỏ hoa nào hương sắc chẳng tàn phai
con chim nào ca hát mãi trên đời.
Hối dĩ-vãng !... Buồn-vui !... Kỷ-niệm!..
Mình ve-vuốt nâng-niu trù-mến
mình vắn-vương như tình nhện vương-tơ
ngàn ấy năm qua cho mãi đến bây giờ
bàn tay Chúa dẫn-đưa trọn-vẹn
cả những lúc sầu-đau những hồi tai-biến
hằng yêu-thương hằng hiện-diện cùng tôi
cảm-tạ Ba-Ngôi, Cứu-Chúa đời đời.
Dầu Dĩ-vãng Buồn-Vui vẫn đẹp.
đẹp hơn mộng.... kể từ khi giao-kết
Kính-Chúa Yêu-Đời

tha-thiết bấy nay.

Trọn cuộc đưa rồi...

còn chút nến nhỏ-nhỏ

xin Lửa-Thánh nuôi, mời tiếp lại
cho các hậu-sinh, những con người mới.
(cây đèn mới)

Cùng đêm dài sáng mãi đức Yêu-Thương
Cậy Ơn Ngài thêm sức càng hơn
Tạo Dĩ-Vãng Vàng-Son Tuyệt-Diệu...
và sẽ...
ở nơi nao có hoa không tàn-héo.

Nhatrang chiều ngày 8-8-68

LÊ-ĐÌNH-LÂN.

THÁNH-KINH N.S.

một chiến - sĩ thuộc - linh
của dân - tộc tiếp - khắc
một người được Luther nhìn
nhận là bậc thầy của mình



JEAN HUS

TRONG giới Cơ-đốc giáo cải-chánh, người ta nói nhiều đến Luther và Calvin, nhưng thật ra có nhiều nhân-vật khác đã có những ý-nghĩ cải-chánh giáo-hội trước hai vị ấy, ít nhất là chừng một thế-kỷ. Trong số các nhân-vật ấy, có một người thuộc xứ Bohême, nước Tiệp-khắc, tên là Jean Hus.

Chính Luther, vào năm 1520, trong một bức thư gửi cho Spalatin, có viết rằng: «Cho đến bây giờ, tôi không ngờ rằng tôi đã rao-truyền tất cả những điều mà Jean Hus đã giảng dạy và bình-vực. Johann Staupitz cũng làm y như tôi. Như thế, chúng tôi đều là những môn-đệ của Hus mà không hay biết. Đó là một khuyết-điểm quá lớn của chúng tôi vậy.»

Jean Hus là một chiến-sĩ thập-tự rất dũng-cảm, người làng Hussinetz, xứ Bohême. Ông có tài cao học rộng và được bổ làm giáo-sư dạy khoa triết-học tại Đại-học đường Prague. Ông có tánh-nết nghiêm-trang đạo-đức, hành chức truyền-đạo tại

giáo - đường của vua là giáo - đường Bethlehem và là linh - mục giải tội của hoàng-hậu Sophie. Chức-vụ của ông rất may-mắn. Cách giảng Tin-lành thuần-túy của ông rất được đông người ưa-thích. Nhiều người nhờ ông mà được cứu khỏi sự tối-tăm của các mối dị-đoan trong giáo-hội. Ông chịu ảnh-hưởng nhiều về ý-kiến cải-chánh của Wiclef và có chép một quyển sách rất nổi danh nhan-đề là Luận Về Hội-Thánh. Trong sách ấy nói rằng Hội-Thánh hiệp lại làm một thân-thể mà Đấng Christ là Đầu. Ngoài ra Đấng Christ, ai tự nhận là Đầu của Hội-thánh thì chỉ làm thiệt-hại cho Hội-thánh mà thôi. Phàm ai không lấy đức-tin và đời sống đạo-đức mà tin-nhận Đấng Christ, tất chẳng thuộc trong thân-thể ấy. Còn về Kinh-Thánh, ông quyết rằng sách ấy có quyền-lực hơn các giáo-lệnh và nghi-thức do Giáo-hội đặt ra.

Những phạm-trật cầm quyền trong giáo-hội lúc bấy giờ có tâm-lý rất chấp-nê.

Họ giả bộ hô-hào cải-lương giáo-hội, song việc ấy không bao giờ cho quá hạn quyền-lợi của mình. Ngày 6-6-1415, một hội-nghị họp tại thành Constance đòi Jean Hus ứng-hầu đăng xử. Cuộc xử-đoán này trải qua ba ngày. Các lý họ trưng ra kiện ông rất phiền-phức, nhưng điều quan-hệ hơn hết là ông đã đem các sách của Wiclef vào Tiệp-khắc và truyền-bá ý-kiến trong các sách ấy. Họ hết sức cáo rằng Jean Hus có ý trái phép của Giáo-hội, không chịu phục giáo-hoàng, không tin các lễ đạo về nơi luyện tội và sự cầu-nguyện cho kẻ chết cùng việc bán phép xá-miễn. Hội-nghị bắt-buộc Hus phải bỏ hết các ý-kiến ấy để cứu mạng sống mình. Nhưng Hus vẫn vững-vàng, không bỏ hay bớt một lời nào. Do đó, Hội-nghị lên án xử tử ông.

Trước hết, họ cắt chức linh-mục và theo thói thường mặc vào cho ông một bộ y-phục gia-nhục (costume infamant), phó linh-hồn ông cho quỷ Satan, còn thân-thể ông thì nộp cho hoàng-đế xử-tử. Hoàng-đế giao ông cho quan-trưởng thành Constance, lập tức thi-hành án tử-hình bằng cách thiêu sống.

Khi đến pháp-trường, ông sắp mình xuống cầu-nguyện rằng: «Hỡi Chúa Jêsus, xin thương-xót tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi, tôi phó linh-hồn tôi vào tay Chúa.» Giữa đám lửa phừng phừng cháy lên bốn phía, ông cất tiếng kêu-cầu Chúa tha-thứ cho kẻ thù-nghịch mình rồi trút linh-hồn. Đồng củi cháy rụi, xương thịt ông tiêu-tan, quân lính hốt mớ tro tàn đem đổ xuống hồ Constance.

Hai tuần-lễ trước khi bị xử tử, Jean Hus có viết: «Tôi tìm được sự an-ủi lớn trong lời của Chúa Jêsus: Phước cho các người khi vì có Con người, thiên-hạ sẽ ghét, đuổi, mắng-nhiếc các người, bỏ tên các người như đồ ô-uế! (Lu 6:22). Không có gì khó hiểu đối với lời ấy, nhưng điều khó là chấp-nhận nó, vì chúng ta buộc phải vui-mừng trong những sự hoạn-nạn. Rất dễ đọc và cắt-nghĩa những lời như thế, nhưng thật rất khó thực-hành những lời ấy. Những chiến-sĩ của Đấng Christ chỉ nhờ nhìn xem vị Lãnh-tụ của họ mới có thể chống-cự nổi trong cuộc chiến-đấu gay-go, mới có thể xông-pha trong nước lửa. Họ đã nhận được mảo triều-thiên sự sống. Tôi biết chắc-chắn Chúa cũng sẽ ban cho tôi mảo-miền ấy. Ngài cũng sẽ ban cho các bạn là những kẻ binh-vực cho lẽ thật và cho tất cả mọi người thật lòng yêu-mến Chúa Jêsus cách bền-bĩ...»

Khi nghe Jean Hus bị thiêu, dân Tiệp-khắc lấy làm phần-nộ. Vô số người trong các giai-cấp xã-hội đều dấy lên kịch-liệt phản-kháng công-việc gian-ác mà Hội-nghị đã làm.

Trải qua 16 năm, quân-binh của Đế-quốc hiệp với phe của Giáo-hoàng 10 lần ra trận để đánh dẹp phe Hus, nhưng vẫn không thắng nổi. Về sau, một Hội-nghị khác được họp tại Bâle (Thụy-sĩ) và họ bàn về sự giảng hòa với phe Hus bằng sự thương-thuyết.

Theo tài-liệu của E.H. Broadbent
và J.D. Olsen

CHÚNG ta sanh ra chẳng phải để hết sức khai thác cuộc đời cho mình được lợi, song để cố làm cho đời sống kẻ khác sung-sướng hơn.

William Osler

THÁNH-KINH

đại-cương



Mục-sư QUOC FOC WO biên dịch

L VI.— ĐÀI-CƯƠNG SÁCH II TI-MÔ-THÊ

Câu chìa khóa : 2 : 7, 8, 15.

Lời chìa khóa : « Sốt sắng về việc lành ».

Yếu chỉ : Hội-thành và công-nhân lý-tưởng của Đức Chúa Trời.

Trứ giả sách này

Thư-tin này là do Phao-lô trứ-tác. Chẳng điều gì khả-nghi cả. Có người tưởng rằng lời trong thư coi trọng về hành-vi (1:16; 2:7,14; 3:1, 8, 14) không phải là thủ-bút của Phao-lô, song 3:5 là lời thuyết-minh rất tốt. Sách này với sách I Timôthê được viết tại một lúc, một nơi, nghĩa là đồng thời, đồng chỗ.

Ông Tít.

Rất rõ-ràng Tít là người do Phao-lô lãnh-đạo qui Chúa (1:4) vào lúc Phao-lô đi du-hành bố-đạo lần đầu, vì người đã cùng với Phao-lô và Ba-na-ba đến Giê-ru-sa-lem. Ấy là lúc Phao-lô qui chánh sau 17 năm (Ga 2:1), và là lúc kết-thúc cuộc du-hành bố-đạo lần thứ nhứt. Tít có nhiều phương-diện khác với Ti-mô-thê, Ti-mô-thê sinh-trưởng làm người Do-thái, do Phao-lô làm lễ cắt bì cho; còn Tít thì thuần nhiên là người ngoại-hạng không chịu cắt bì (Ga 2:3) bất luận là về

tuổi-tác hay việc nhận ơn Chúa, Tít đều có phần hơn Ti-mô-thê, lại về sức khỏe và ý-chí người cũng mạnh hơn Ti-mô-thê cả, vì Phao-lô không cần lo gì về người mấy.

Người Cơ-rét.

Lời Phao-lô bình-luận về người Cơ-rét không được tốt (1:12, 13). Theo lời người ta nói thì người Cơ-rét là một dân-tộc ưa náo-động, bất luận là đối với mình hay người thống-trị ngoại-quốc cũng vậy cả. Năm 67. T.C, họ bị người La-Mã chinh-phục, trước đó họ vốn theo chính-thể dân-chủ, nên đối với lối cai-trị của người La-Mã họ phản-đối kịch-liệt. Bởi vậy, chắc Tít hiểu rõ những lời nhấn-nhủ của Phao-lô về người Cơ-rét (3:1) mặc dầu tin-đồ Cơ-rét chẳng ưa thì cũng phải làm vậy. Phao-lô đối với sự khôn-lanh và tài giỏi của Tít thì có lòng tương-đương tín-nhiệm, đã từng sai người đi sứ giữa tin-đồ Cô-rin-tô đăng làm trọn điều người phó-thác (II Cô 2:13 ;

7:6 ; 7). Bởi vậy, sau khi xem xét tình-hình đảo Co-rét, bèn lưu Tít lại để xử-lý sự-vụ Hội-thánh ở đó (1:5)

Những điểm nên chú ý.

1— Trong thư-tin này có hai giáo-lý rất trọng-yếu của Tân-ước (2:11-14; 3:4-7)

2— Chỉ trong sách này Phao-lô tự xưng là tôi-mọi (1:1)

3— Trong các trứ-giả Tân-ước, chỉ có Phao-lô dẫn-dụng lời của người ngoại bang, và đã dẫn-dụng đến 3 lần: (Tít 1:12; Công 17:28 và I Cô 15:33)

4— Thư-tin này cho chúng ta thấy rằng chính Chúa Jê-sus sẽ tái lai trước thiên-hi-niên. Mười ba năm trước, Phao-lô từng tường-thuật việc này với tin-đồ Tê-sa-lô-ni-ca. Nay người đã cao tuổi, vẫn còn ôm mỗi hi-vọng đó (2:13).

Sự chia phần sách này.

I. Một Hội-thánh có trật tự. 1:

Phần này chú-trọng trật-tự của Hội-thánh (1:5)

1— Lời chào thăm có tình thương và ý-nghĩa của Phao-lô, câu 1-4. Chú ý: Câu 2 là sự đối-chiếu với người Co-rét nói dối, xem câu 12.

2— Mục-dịch lưu Tít lại ở Co-rét, câu 5

3— Tư-cách người làm trưởng-lão, câu 6-9

4— Tánh-cách buồng-tường của người Co-rét, câu 10-16

II. Một Hội-thánh lành-mạnh. 2:

Phần này chú-trọng về giáo-lý 2:1, 2, 7, 10)

1— Điệp-tín (messages)

- a. Cho Tít câu 1, 2, 7, 15.
- b. Cho người già cả câu 2, 3.
- c. Cho người trẻ tuổi 4, 6
- d. Cho người tội tở 9; 10

2. Qui-nạp những điều Phao-lô đã nói lại tức là Tin-lành bao-quát quá-khứ, hiện-tại và vị-lai, câu 11-14.

III. Một Hội-thánh thực-dụng. 3:

Phần này chú trọng hành-vi 3:1-8, 14)

- 1— Công-dân thực-dụng Câu 1
- 2— Kinh-kiền thực-dụng 2
- 3— Sự hồi-ức bi-thảm 3
- 4— Duyên-do được biến-cải 4-7
- 5— Cần phải có nếp sống
kinh-kiền 8
- 6— Những điều nên tránh 9
- 7— Những người nên tránh 10-11
- 8— Kết-luận 12-15

Giáo-huấn sách này.

1— Lý-tưởng của Đức Chúa Trời đối với Hội-thánh là: tổ chức có trật-tự, tin-ngưỡng và đạo-đức phải kiện-toàn, có hành-vi thực-tế của kinh-kiền và từ-thiện.

2— Lý-tưởng của Đức Chúa Trời đối với người làm công thánh là ưa thích trật-tự, tin-ngưỡng thần-chánh, nếp sống lành-mạnh, thái-độ đoan-trang, nói năng ôn-hòa.

CAN-ĐÀM và vui-vẻ không những sẽ đưa anh em qua khỏi bao nhiêu đường đời gập-ghenh, song còn khiến anh em đem được niềm yên-ủi và sự cứu-giúp đến cho kẻ có tấm lòng yếu-đuối, cũng khuyên giải anh em khi phải hút gió đê cho khỏi khóc.

William Osler



NÔ-ÊN CỦA BÉ

● N.T.H.² (Cần-đước)

(thân tặng những bạn cùng hoàn-cảnh với bé)

NÔ-ÊN, Nô-ên, Nô-ên
 Ồ, mùa Nô-ên, Nô-ên lại đến với bé, bé vui mừng quá vì rồi đây bé sẽ được mặc chiếc áo đầm này, bé mang đôi giày mới này và... bé sẽ được thật nhiều quà của ông già Nô-ên cho bé, ồ, bé sung sướng quá, nghĩ đến ngày Nô-ên lòng bé tràn đầy những nỗi vui sướng, bé còn đang suy-nghĩ về ngày Nô-ên sắp tới thì Oanh đã đến gọi bé.

— Bé ơi, bé...

— Ơ, bé đây này, kia chị Oanh, làm gì mà kêu bé dữ thế?

— Ủa, bé làm gì mà ngồi một mình vậy?

— Bé chả làm gì hết, bé đang nghĩ....

— Nghĩ gì thế

— Bé đang nghĩ đến ngày Nô-ên đây.

— Thế à, Oanh định đến rủ bé đi mua áo đầm mới đây. Bé mua áo mới chưa?

— Ấy chết chút nữa bé lại quên mất rồi, thôi Oanh chờ bé một tí, bé vào xin phép mẹ nhé.

Bé chạy ù vào trong xin phép và năn-nỉ mẹ cho «địa» đặng bé đi mua đồ với Oanh. Thế là 2 đứa cặp tay nhau đi, trong lòng mừng khắp khởi. Ra đến chợ, đến hàng bán quần áo, ở đó bé tha hồ lựa hết cái này đến cái khác, cuối cùng bé và Oanh lựa được hai chiếc áo đầm trắng thật đẹp ở trước có thêu hai cánh hoa hồng xinh-xắn, bé và Oanh vui mừng quá ôm chiếc áo vào lòng mà cả hai liên-tưởng đến ngày Nô-ên sẽ mặc chiếc áo đẹp này... Về đến nhà mẹ hỏi:

— Con và Oanh mua sắm những gì mà lâu thế?

— Mẹ ơi, Oanh và con mua áo đầm, đẹp lắm mẹ ơi, có thêu hoa hồng nữa.

Hai đứa mở gói ra khoe với mẹ, mẹ khen:

— Con khéo lựa lắm!

— Áo có đẹp không mẹ?

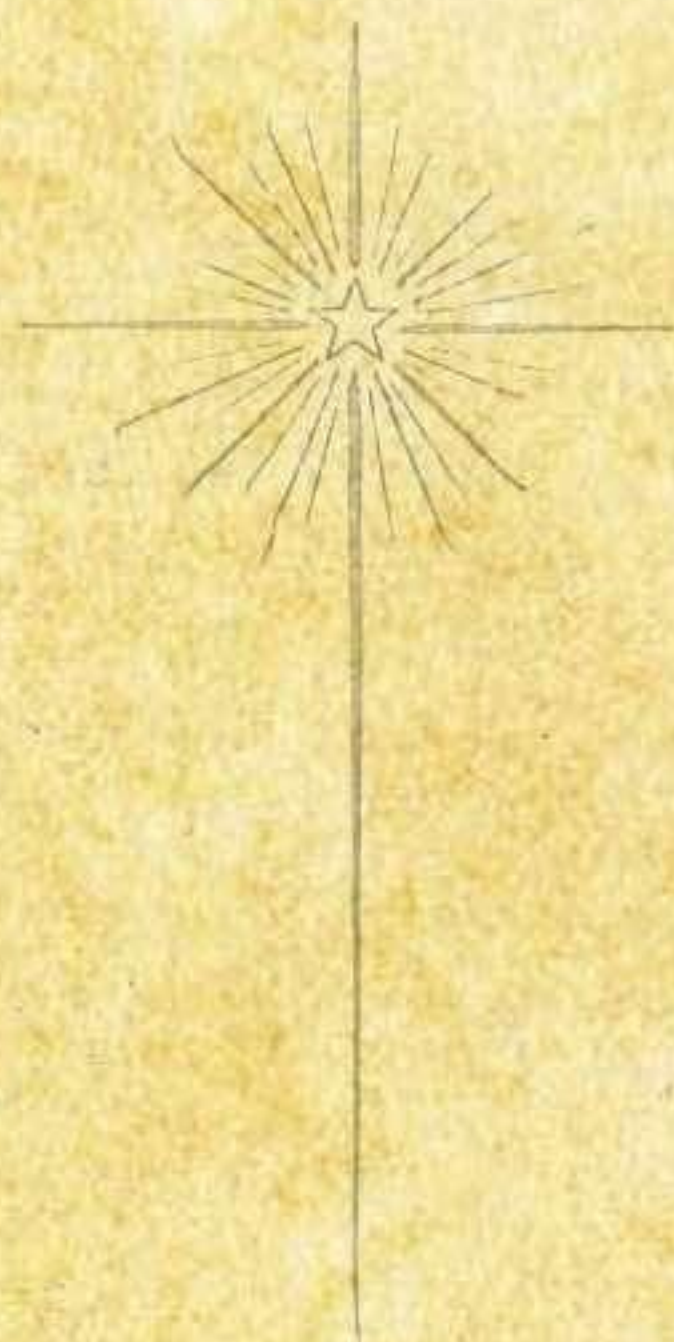
— Có, đẹp lắm.

Ồ, bé vui sướng quá mặc vội vào mình và đến soi gương, Oanh cũng thế, hai đứa đứng ngắm mình trong gương đề thưởng

thức vẻ đẹp của mình bên chiếc áo mới, mãi một hồi lâu bé mới chịu thay ra và xếp cất vào tủ, lúc đó Oanh cũng đã thu xếp xong và sửa soạn về... Oanh về rồi, chỉ còn một mình bé, bé ngồi một mình nơi cửa sổ mà hồi-tưởng lại mùa Nô-ên năm rồi, hồi ấy bé còn nhỏ lắm, bé không được hát như các anh chị của bé, bé chỉ ngồi ở dưới với ba, mẹ để nhìn vẻ mặt tươi vui của các anh chị, mà thêm thương. Bé ao ước, một ngày kia, bé sẽ lớn, bé sẽ được hát như các anh chị. Thế là bé trông cho bé thật chóng lớn để được cái hân-hạnh đó... Và bây giờ, niềm hy vọng

và sự ao ước của bé đã thành tựu, bé đã lớn, bé được dự phần trong ban diễn lễ, bé không nói chắc các bạn của bé cũng hiểu sự vui mừng của bé đến đâu rồi... Giờ đây bé chỉ trông cho chóng sáng, chóng tối, để sớm đến ngày Nô-ên mà bé đang chờ đợi, những ý nghĩ vui sướng ấy đã dỗ giấc ngủ của bé đi vào một giấc mơ tuyệt đẹp, ở đó có bé, có Oanh có các bạn, có các anh chị đang vui mừng đón nhận ngày Chúa giáng sanh, và lúc đó bé và Oanh cũng mặc chiếc áo đầm thật đẹp mà bé hằng ao ước...

(Cần-Được ngày 5 tháng 11 năm 68)



Hiển dăng

THIỆU lời lẽ nói lên cùng Cứu-Chúa!
 NHI - Đồng này dâng trọn chuỗi thời-gian.
 MỪNG đông sang, mùa Cứu-Chúa, Thiên-đàng.
 CHÚA Cứu-thế đã lâm nàn quán trọ.
 GIÁNG- sanh chốn chuồng chiên trong máng cỏ.
 SANH không chẵn, không chiếu cảnh bần hàn!

VUI mừng nhiều, Cứu-Chúa đến thế-gian.
 NGÀY sống động lắm than về quá khứ.
 CỨU chúng con khỏi bao nhiêu điều dữ.
 CHÚA đưa về chỗ nghỉ sống bình-an.
 LÒNG đơn sơ hèn mọn tấm thân tàn.
 THÀNH thật hiển dâng lên Cha Thiên-Thượng.
 HIỂN lòng này và bao điều mộng tưởng.
 DĂNG lên Ngài chỉ hướng trọn đời con!

TỰ-CƯỜNG

Phanrang





TRANG - TRÍ CÂY NÔ-Ê-N

Theo Ga-la-ti 5:22, Ông Ba sắp cho cây thông nhà mình bằng 9 bóng điện màu. Dũng đi chơi và thấy vậy, chạy về, xin tiền mẹ mua sắm để trang điểm cây nhà. Dũng nhớ rõ, ông sắp bóng (theo hình trên), kéo sợi dây kim-tuyến chỉ 4 đường mà không còn sót bóng nào và sợi dây không dư bao nhiêu. Quên kỹ thuật, các «trái» của Dũng còn dư hoài. Chạy lại nhà ông Ba xem lại, nhưng nhà đi chợ hết. Đành về. Tiếp tục làm, rớt cuộc bó tay.

Kìa, Dũng mang đồ đẹp. Các em kêu Dũng lại và sắp hộ sợi dây kim-tuyến của bé xem nào. Hầu tối nay, cây thông của Dũng lấp lánh như của ông Ba. Nhớ chỉ một sợi dây kim-tuyến không được cắt ra, phải vắt qua 9 bóng điện, bằng 4 đường thôi nhé.

ANH ÁI.

KBC 3523.

★ Sẽ tặng 3 giải thưởng cho 3 em gửi bài giải đáp đúng và sớm nhất.



Giáng - Sinh

Mến tặng các em nhi-đồng
nhân dịp LỄ GIÁNG-SINH 68

Đêm nay Chúa con về!
Lòng run run chiêm ngưỡng!
Vì ai là ngôi báu?
Thề-hiến tình yêu-thương!

Con nghe tiếng dịu-hiền!
Lòng nôn nao triền miên...
Chúa dẫn con về;
« Đường sáng thiêng-liêng!

Đẹp muôn ngàn vạn lối.
Được làm con vô đối!
Vì Christ là chính-lý!
Mim cười mãi không thôi...

Chúa là nguyên-lý!
Sáng về từ vạn-kỷ!
Đẹp đời nhân-loại!
Chứa chan niềm hoan-hỷ.

Biết nói gì Chúa ôi!
Khi đường về bên con!
Có mùa hoa thơm ngát,
Đầy hương sống trên môi...

Ngàn hoa se sẽ mim...
Nở hoa hồng, hoa tím.
Con cúi xuống nhặt lên:
Nhận Chúa thêm một niềm!

Là công vớt cành hoa;
Mang về dâng lên Cha!
Dù rằng hoa hết đỏ,
Đề tập nói « A ba... »

Chúa khen con đáo để!..
Lòng rộn lên xiết kể;
Không thềm ngó lại đời,
Ngắm mùa yêu say mê!

Đẹp, đẹp lắm Chúa ôi!
Phô lên các tầng trời,
Một mùa hoa nhân-ái!
Thơm mãi, mãi không vơi...

Khắp đường vang tiếng hát,
Ca ngợi đường giải-thoát!..
Một lần rồi đủ cả;
Làn hương thơm bát ngát!

Mời thấy Chúa nguồn-yêu!
Giòng suối thánh cao siêu!
Tươi thắm vườn hoa nở,
Cho đẹp cả muôn chiều!

Đêm xưa sao sáng ngời!
Đêm nay sao vẫn soi...
Nhớ về mùa vạn-kỷ!
Nước mắt con tuôn rơi!

Nằm trọn trong yêu-thương!
Bụi đời không còn vương,
Mắt tràn bao lệ ướt!
Con đi trao niềm thương!

Mùa Giáng-Sinh 68
NGỌC-PHƯƠNG
Ma-lâm



Đố Kinh-thánh Nhi-đồng 3 kỳ

(dành cho các em trẻ dưới 15 tuổi)

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KỲ III

1. Mác 3 : 17.
2. Giăng 3 : 23.
3. Giu-đe câu 9.
4. Xuất 15 : 23.
5. Sứ đồ 12 : 1-2.
6. II Vua 22 : 1, II Sứ 36 : 9.
7. Giăng II, Giăng III và Giu-đe.
8. Quan xét 9 : 52-53.
9. Giô-suê 24 : 29-30, Quan xét 2 : 8-9.
10. Giô-suê 24 : 33.

(giải-đáp kỳ I và kỳ II xin xem TKNS số 357 và 359)

+

DANH-SÁCH CÁC EM TRƯNG GIẢI THI ĐỐ KINH-THÁNH BA KỲ

dành cho các Nhi-đồng dưới 15 tuổi

Giải nhất : Một quyền Kinh-thánh bìa da — Em Trần-quang-Dũng, Hội-thánh Tin-lành Xuân-Quang, Quảng-ngãi.

Giải nhì : Một quyền Thánh-ca bìa da — Em Lê-thị-Hậu Hội-thánh Tin-lành Ba-xuyên.

Giải ba : Một bức tranh nổi tuyệt đẹp — Em Phan-thị Hoàng-Mai, Hội-thánh Tin-lành Nguyễn-tri-Phương, Saigon.

Mười em được giải khuyến-khích hạng A : Mỗi em được tặng một sổ tay bìa da :

— Em Nguyễn-thị-Gái Hội-thánh Tin-lành Bảo-Lộc.

— Em Trần-thị Quang-Lan Hội-thánh Tin-lành Kontum.

— Em Nguyễn-trung-Tín Hội-thánh Tin-lành Nguyễn-tri-Phương.

— Em Nguyễn-thị Nguyệt-Anh Hội-thánh Tin-lành Gia-định.

— Em Đặng-thị Hồng-Thu Hội-thánh Tin-lành Cần-đước.

— Em Nguyễn-thị Kiều-Nga Hội-thánh Tin-lành Biên-hòa.

— Em Trần-thị Mười-Hai Hội-thánh Tin-lành Ba-xuyên.

— Em Nguyễn-thị Ái-Thơ Hội-thánh Tin-lành Pleiku.

— Em Phan-thị Bạch-Tuyết Hội-thánh Tin-lành Bình-tuy.

— Em Nguyễn-thị Ngọc-Anh Hội-thánh Tin-lành Vĩnh-long.

Mười em được giải khuyến-khích hạng B : Mỗi em được tặng một sổ Thánh-kinh Nguyệt-san Giáng-sinh.

— Em Phan-thị Xuân-Vân Hội-thánh Tin-lành Đà-nẵng.

— Em Kê-xia Hội-thánh Tin-lành Định-tường.

— Em Trần-thị-Suối Hội-thánh Tin-lành An-lạc-tây.

— Em Ngô-thị-Cúc Hội-thánh Tin-lành An-xuyên.

— Em Nguyễn-Liên Hội-thánh Tin-lành Tam-kỳ.

— Em Nguyễn-thị-Chính Hội-thánh Tin-lành Thành-lợi.

— Em Nguyễn-văn-Giăng Hội-thánh Tin-lành Phong-phú.

— Em Dương-quang-Hòa Hội-thánh Tin-lành Qui-nhơn.

— Em Nguyễn-tấn-Sĩ, Hội-thánh Tin-lành Quảng-tín.

— Em Nguyễn-văn-Thịnh Hội-thánh Tin-lành Tuyên-đức.

THI ĐỐ KINH - THÁNH

kết-quả cuộc thi đố đặc-biệt kỳ II

đã đăng T.K.N.S. số 352

GIẢI ĐÁP CÁC CÂU ĐỐ

1— Vua Ô-xia. II Sử 26 : 15

2— A-bi-mê-léc. Quan 9 : 53

3— Đa-vít. II Sa 24 : 17

4— Giê-rê-mi 22 : 29

5— Khải-huyền 8 : 13

6— Ê-xơ-tê 3 : 8. Từ-ngữ TẢN-MẢN và TẢI RÁC không có trong tự-diện. Có lẽ là chữ RẢI RÁC: Lơ-thơ, mỗi chỗ một ít (nhà làm rải-rác bên sông) TẢN MÁC: Rời rạc ra nhiều nơi (Tản mác mỗi người mỗi nơi).

7— Xuất 21 : 29. « MẮNG VỐN » trong câu này có nghĩa là « CẢNH CÁO »

8— Mi-ri-am là chị của A-rôn và Môi-se — Dân 26 : 59

9— A-rôn và Mi-ri-am. Dân-số ký 12:10.

10— Trong Kinh-thánh Việt-ngữ, về phần Cựu-ước, tôi có thấy những chữ in sai chánh-tả như sau :

Xương sườn in lầm là *Xương sường*
Sáng 2 : 21 và 22.

Trạc in lầm là *Trật* Sáng 32 : 25.

Nhồ in lầm là *Giồ* Ê-sai 50:6.

Ngạch cửa in lầm là *Nghạch cửa* II Sử 3:7.

Mắc cỏ in lầm là *Mất cỏ* Ê-sai 24:23 ;
Thi 40:14 và 119:46.

Xóm giếng in lầm là *Xóm riêng* Giê 6:21.

Hàm thiếc in lầm là *Hàm thiết* Châm 26:3.

Rên siết in lầm là *Rên siếc* Châm 5:11 ;
Ê-sai 59:11 và Na-hum 2:7.

Cút in lầm là *Cức* Châm 25:4.

Câu hỏi phụ : II Sa-mu-ên 19 : 38.

CÁC BẠN ĐÁP ĐÚNG

Đáp đúng 9 câu rưỡi : Hồng Thanh (Cần-đước),

Đáp đúng 9 câu : Nguyễn-khương-Ninh ; Nguyễn-hoàng-Oanh (An-lạc-Tây), Châu-thị-Xuân (Vientiane — Lào) ; Đoàn-ngọc-Thạch (Sàigòn).

Đáp đúng 8 câu rưỡi : Đoàn-ngọc-Lưu (Bàn-cờ) ; Thiên-Lộc (Hòa-hưng).

Đáp đúng 8 câu : Trần-thị Mười Hai (An-lạc-tây) ; Nguyễn-thị Ngọc-Ánh (Chợ-lớn) ; Nguyễn-văn-Đặng (Giáo-đức) ; Lê-hữu-Còn (KBC 3533/3) ; Lý-văn-Quang (Pleiku) ; Nguyễn-thị Thiên-Hương (Sa-đéc).

Đáp đúng 7 câu rưỡi : Phạm-hữu-Phúc (An-lạc-Tây) ; Trần-Mỹ-Lê (Cần-thơ) ; Trần-thị Mỹ-Trang (Mỹ-tho) ; Nguyễn-văn-Một (Xóm củi).

Đáp đúng 7 câu : Bùi-trung-Chánh (Chánh-Hưng) ; Nguyễn-tấn-Hậu (Gia-định) ; Sư-hoàng-Nhum (Sàigòn) ; Thủy-Tiên (Kiến-Phong).

Đáp đúng 6 câu rưỡi : Phạm-thị Ngọc-Án (Hàm-Long) ; Võ-thị Bích-Ngọc (Sa-đéc).

Đáp đúng 5 câu : Võ-thanh-Đạo (Gò-công) ; Bạc-cầm-Hương (Vientiane—Lào) ; Một người ở Song-Phú.

Đáp đúng 4 câu rưỡi : Trần-thị Minh-Hà (Sa-đéc).

CÁC GIẢI THƯỞNG

1— *Giải nhất*: Hồng-Thanh (Cần-đước) được tặng 500\$ (bằng sách hay tiền)

2— *Giải nhì* : Đoàn-ngọc-Thạch (Sàigòn) (a) được tặng 300\$ (bằng sách hay tiền)

3— *Giải ba* : Nguyễn-khương-Ninh (An-lạc-Tây) (a) được tặng 200\$ (bằng sách hay tiền)

4— *Giải khuyến-khích* : Nguyễn-hoàng-Oanh (An-lạc-Tây) và Châu-thị-Xuân (Vientiane). Mỗi người 1 năm T.K.N.S., kể từ số tháng 1-69.

MẤY LỜI CẢM ƠN

Ban tổ-chức thành thật cảm ơn các bạn đã tham dự cuộc thi. Cũng cảm ơn ông Nguyễn-Hứa (Nha-Trang) đã ủng-hộ 500\$, bà Chuyên-Tâm (Xóm-củi) 200\$ và một bạn ẩn-danh 300\$ cho các phần thưởng nêu trên.

(a) Kỳ này có tất cả 4 vị đáp đúng 9 câu và câu hỏi phụ ; chúng tôi phải bắt thăm và có kết-quả như nêu trên.



Chúng thực ơn và quyền của Chúa

VIENTIANE.— Một buổi tối thanh-
linh nổi cơn giông, mưa to gió lớn. Cụ
Trần-văn-Niệm và con trai là Phúc vội-
vàng chạy xe Honda trở về nhà. Qua
khoảng đường tráng nhựa đen thui, trên
đại-lộ Lang Xane đèn đường đều bị cúp
điện, chiếc xe máy dầu do cậu Phúc lái
đang ngon trớn thanh - linh kêu ầm
một tiếng làm cho cậu và ông thân ngồi
đàng sau té nhào, bất tỉnh nhân sự, vì
xe cậu đã đâm vào một xe vận-tải bị hỏng
nằm bên đường không có đề một dấu-
hiệu nào có thể nhìn-nhận được.

Nhờ người quen-biết đi ngang, thấy
tai-nạn xảy ra đã đem Cụ và con trai vào
Bệnh-Viện cấp-cứu.

Rất cảm ơn Chúa, các vết thương lúc
đầu dường như nguy - hiểm, nhưng chỉ
cần may mắn mũi trên đầu và uống ít
thuốc thì Cụ Trần-văn-Niệm đã bình-phục,
còn cậu Phúc chỉ đau chân sơ-sài và thất-
kinh trong chốc-lát lại được bình-yên như
thường. Thật là ơn toàn-năng Chúa đã
gìn-giữ.



SÁNG thứ sáu vừa qua, ông Vũ-quốc-
Ngọc chở ba con đi học trên chiếc xe
hơi, vừa qua ngã tư thì một chiếc xe vận-
tải chở hành-khách vụt chạy tới, đâm
ngay vào cánh cửa sau phía tay trái, làm
cho chiếc xe bẹp lại và kính bể tung-tóe
khắp trên mặt đường và trong xe. Tất cả
học-sinh trong trường và người đi đường
đều xúm lại xem, thấy trên trán ông Ngọc,
trên mặt, trên môi các em đều có máu, ai

cũng tưởng là thế nào cũng bị đau-đớn
nặng-nề. Nhưng tạ ơn Chúa, tất cả mọi
người trong xe đều bình-yên, chỉ bị
mảnh kính bể làm xước vài chỗ sau khi
chùi-rửa thì không còn gì đau-đớn cả.
Sau khi cảnh-sát đến làm biên-bản và đem
ra luật-pháp phân-xử, thì người chủ xe
vận-tải chịu lỗi và bồi - thường sửa-chữa
tất cả trên 150.000kip. Cả mọi người đều
lấy làm lạ, và các con-cái Chúa dâng lời tạ
ơn Chúa vì nhờ cánh tay toàn-năng của
Ngài nên mới được tai qua nạn khỏi.

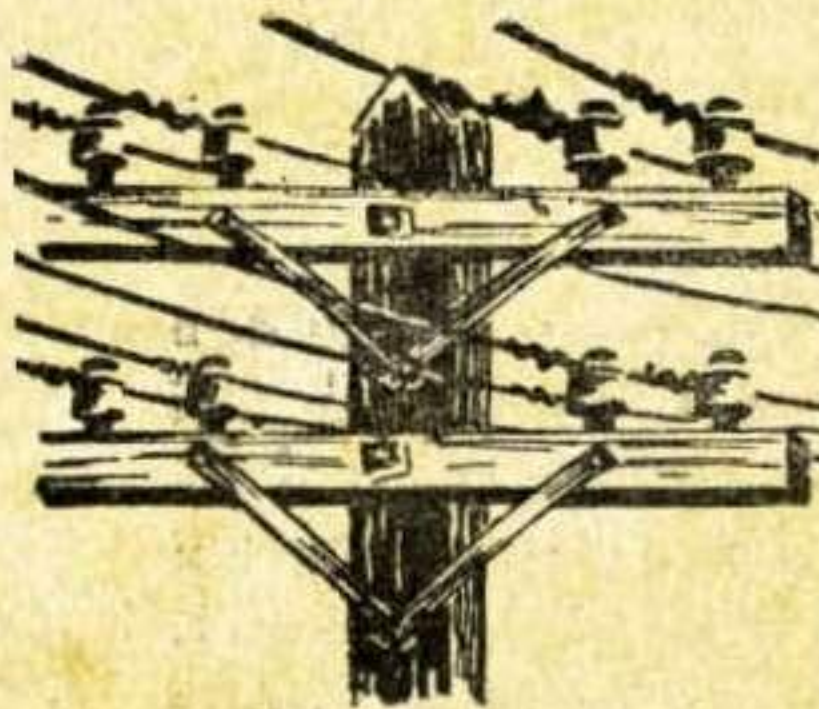


ĐÊM hôm thứ sáu lại xảy ra một vụ
hỏa-hoạn ở Đường Phone Saat, ở ngoài
châu-thành độ 1 cây-số. Lửa cháy rụi 15
căn nhà vừa tôn vừa ngói, tường gỗ cũng
như vách gạch.

Gia-đình một con-cái Chúa ở sát bên
cạnh, nhà hai tầng bằng gỗ lợp ngói, trong
vườn lại có nhiều vật - liệu để bắt lửa
như là gỗ ván, xe vận-tải thùng cũng bằng
gỗ và xe nào cũng còn nhiều essence.

Khi thấy lửa đã cháy mất căn nhà bên
cạnh và cháy lan qua hàng chuối trong
vườn, mấy kiếng xe đã nứt rạn, đầu xe
bị sém, bà không biết làm gì khác hơn là
kêu-cầu Chúa giải-cứu, rồi bà xách cái
valise có giấy tờ và đưa con trai nhỏ chạy
đi nơi khác, vừa đi vừa kêu-cầu Chúa
thương-xót.

Những người đứng xem, ai nấy cũng
tưởng sắp đến phiên dãy nhà sửa xe của
ông bà Bachman thì thanh-linh Chúa làm
cho ngọn gió đổi chiều, ngọn lửa hạ thấp,
và lần lần ngọn lửa cháy lan trong những
nhà đang cháy. Sau ba tiếng đồng - hồ
ngọn lửa thiêu-hủy 15 căn nhà thiệt-hại
độ 15.000.000 (mười lăm triệu) kip. Nhưng
thật tạ ơn Chúa đã che-chở gìn-giữ căn
nhà và tất cả tài vật của một gia - đình
con-cái Chúa cách lạ-thường. Tất cả đều
lấy làm lạ, và con - cái Chúa hết lòng tạ
ơn Chúa và luôn làm chứng về quyền-
phép lạ-lùng của Ngài và thúc-giục những
người thấy việc này phải tiếp-nhận Chúa
làm Cứu-Chúa. Ha-lê-lu-gia! Thật tạ ơn
Chúa.



tin - tức

NHA-TRANG. — Ủy - ban Truyền-đạo Thiếu-nhi. — Nhờ ơn Chúa, công-cuộc truyền-đạo cho thiếu-nhi đang được xúc-tiến mạnh. Tại Thần-học viện trong những khóa học vừa rồi, các tiểu-ban đã được tổ-chức đi ra dạy đạo và truyền đạo cho thiếu-nhi. Trong vụ hè, các học-sinh và sinh-viên có tổ-chức các lớp dạy đạo cho thiếu-nhi ở Chấn-y viện Tin-lành và Cô-nhi-viện Tin-lành. Tại Đà-nẵng, các khóa-sinh Thánh-kinh tiểu-học cũng được huấn-luyện đi ra làm chứng đạo lộ-thiên cho thiếu-nhi và dạy đạo cho các học-sinh ở trường Tiểu-học Tin-lành. Một số đông các chi-hội đã ý-thức tầm quan-trọng của công-cuộc truyền đạo và dạy đạo thiếu-nhi và đã cử Ủy-ban truyền-đạo Thiếu-nhi tại Chi-hội mình. Ước-mong hội nào chưa có dịp tiện cử Ủy-ban này thì xin cử ngay, chọn trong các tín-đồ thanh thiếu-niên quan-tâm đến vấn-đề cứu-rỗi thiếu-nhi. Ủy-ban ấy gồm có Trưởng-ban, Thư-ký, Thủ-quỹ và Nghị-viên. Kính xin Quý Ông Bà Chủ-tọa và Hội-thánh tán-trợ và ủng-hộ công-việc in Truyền-đạo đơn và "Trang Thiếu-nhi" để phân phát cho thiếu-nhi. Tiền bạc ủng-hộ xin gửi về cho Mục-sư Phạm-xuân-Tín, hộp thư 73, Nha-trang.

GIO-LINH. — Công-việc Chúa trong sự dẫn-dắt của Ngài. — Tạ ơn Chúa, Ngài vẫn ban ơn cho công-việc nhà Chúa tại đây, cứ tấn-tới trong sự dẫn-dắt của Ngài. Dầu bên ngoài, sự nguy-hiểm có thể xảy đến cho con-cái Chúa, nhưng bên trong Hội-thánh cứ vui tiến. Số người trở lại tin Chúa mỗi ngày một thêm, hằng tuần

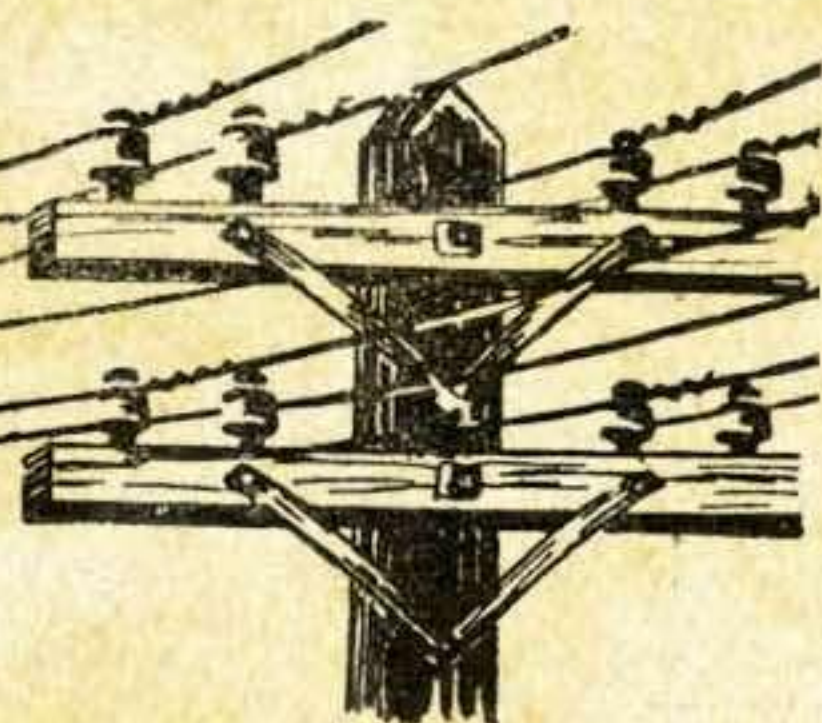
sự nhóm lại chật cả nhà thờ. Chúa-nhật 13-10-68, có Mục-sư Chủ-nhiệm Nguyễn-xuân-Vọng đến viếng, giảng dạy cho Hội-thánh được phước rất nhiều. Sau giờ thờ-phượng Chúa, ông có làm báp-tem cho 40 người tín-đồ mới. Tôi kính nêu lên đây vài dòng, xin quý tôi-tớ con-cái Chúa xa gần nhớ đến Hội-thánh và chúc-vụ chúng tôi nơi vùng giới-tuyến mà cầu-nguyện thêm cho, hầu những người mới tin Chúa được đứng vững và có thêm người tin Chúa hơn nữa. Cũng cầu-nguyện cho chúng tôi có tiền bạc để tu-bồ cơ-sở nhà Chúa tại đây. Đa-tạ. T.Đ. Bùi-Phiên.

BAN-MÊ-THUẬT. — Hoạt-động của Hội-thánh. — Trưa Chúa-nhật 20-10-68, Mục-sư Nguyễn-Linh đã cử-hành lễ báp-tem cho 26 tín-hữu tại Ban-mê-thuật. Hội-thánh chúng tôi đang có chương-trình xây-cất Trường học và Phòng đọc sách với mục-đích truyền-đạo sâu-rộng cho các giới đồng-bào Kinh Thượng trong thị-xã. Kính mong quý vị nhớ cầu-nguyện và ủng-hộ chúng tôi trong công-tác trên. Xin đa-tạ. — Ms. Nguyễn-Linh.

ĐỨC-PHỒ. — Được phước Chúa. — Một cuộc thăm viếng bất-thần của Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng, Chủ-nhiệm Địa-hạt Bắc Trung-phần vào ngày 10 và 11-11-68 đã đem lại cho toàn-thể con-cái Chúa một niềm vui sâu-xa sau nhiều ngày mong-mỏi. Qua hai bài giảng đầy linh-ân của ông Chủ-nhiệm, Hội-thánh nhận được nhiều phước Chúa. Nhân dịp này, ông cũng đã làm lễ báp-tem cho 41 người tín-đồ nam-nữ. Tạ ơn Chúa.

T.Đ. Trương-đoan-Dương.

hội - thánh



TIN VUI

KHÁNH-HỘI. — Cô Huỳnh-thị-Lễ, thứ nữ của ông chấp-sự Huỳnh-văn-Lạc sẽ thành hôn cùng thầy Nguyễn-sỹ-Minh, trưởng nam của ông chấp-sự Nguyễn-sỹ-Bằng. Hai gia-đình đều là thuộc-viên của Chi-hội Khánh-hội — Hôn-lễ sẽ cử-hành tại nhà thờ Tin-lành, 98 Lê-quốc-Hưng, Khánh-hội lúc 16 giờ ngày 12-1-1969.

Ms. Nguyễn-thiện-Sỹ

BIÊN-HÒA. — Truyền-đạo sinh Đinh-thiên-Tứ, chủ-tọa Hội-thánh Hộ-phòng thành-hôn với cô Trần-xuân-Mai, tự Cúc-Hoa, con của bà quả-phụ Trần-Sùng. Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ Biên-hòa ngày 15-10-68. — *T.K.N.S.*

CẦN-THƠ. — Truyền-đạo sinh Phan-chí-Tâm, chủ-tọa Hội-thánh Phước-long thành-hôn với cô Nguyễn-thị Liên-Hoa, cháu ngoại của Cụ Phạm-quang-Nghiêm. Hôn-lễ cử-hành ngày 10-11-68.

— *Ban Trị-sự Chi-hội.*

AN-TÚC, BÌNH-ĐỊNH. — Thầy Võ-đình-Liên, thứ-nam của bà quả-phụ Võ-Dung, H.T. An-nhon, thành-hôn với cô Đoàn-thị Kim-Hương, thứ-nữ của ông bà

Đoàn-Tại H.T. An-túc. Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ An-túc ngày 17-11-68. — *T.K.N.S.*

ĐÀ-NẴNG. — Thầy Chung-tử-Bửu, con của bà quả-phụ Chung-khâm-Lộc, Di-linh, thành-hôn cùng cô Trần-thị-Diệp, con của ông bà Trần-văn-Du, Đà-nẵng. Hôn-lễ cử-hành tại Đà-nẵng ngày 17-11-68.

LỘC-THUẬN. — Ngày 17-11-68, Mục-sư Phan-văn-Tranh, Chủ-nhiệm Nam-hạt đã cử-hành lễ tục-huyền của Mục-sư Đặng-văn-Diệp, chủ-tọa Hội-thánh Vinh-bình với cô Nguyễn-thị Kim-Chuân tại nhà thờ Lộc-thuận. — *T.K.N.S.*

CẦN-THƠ. — Thiếu-úy phi-công Nguyễn-đức-Minh, thứ-nam bà quả-phụ Đặng-thị-Thời, thuộc-viên Hội-thánh Cần-Thơ, thành-hôn cùng cô Nguyễn-thị Hoài-Lan, thứ-nữ ông bà Nguyễn-văn-Yêm, thuộc-viên đồng Hội-thánh. Hôn-lễ cử-hành tại Cần-thơ ngày 3-11-68.

— *Ms. Nguyễn-hữu-Vinh.*

CẦN-GIUỘC. — Cô Phan-thị-Yến, con của ông bà Phan-văn-Triều, sánh duyên cùng thầy Võ-thành-Tín. Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ Cần-giuộc ngày 10-11-68.

— *Ban Trị-sự Chi-hội.*

TIN BUỒN

QUỚI-SƠN. Cậu Nguyễn-thanh-Long 22 tuổi, con của bà góa Nguyễn-thị-Liêu về nước Chúa ngày 25-10-68. Chân-thành phân-ưu cùng tang-quyển.

— *Thơ-ký Nguyễn-văn-Dương.*

TRƯƠNG-MINH-GIẢNG. — Bà Đoàn-tấn-Lợi, nữ-danh Phan-thị-Chính đã về yên-nghỉ nơi nước Chúa ngày 20-10-68, hưởng-thọ được 64 tuổi. Thay cho Hội-thánh, chân-thành phân-ưu cùng tang-quyển. — *Ms. Nguyễn-hữu-Phiên.*

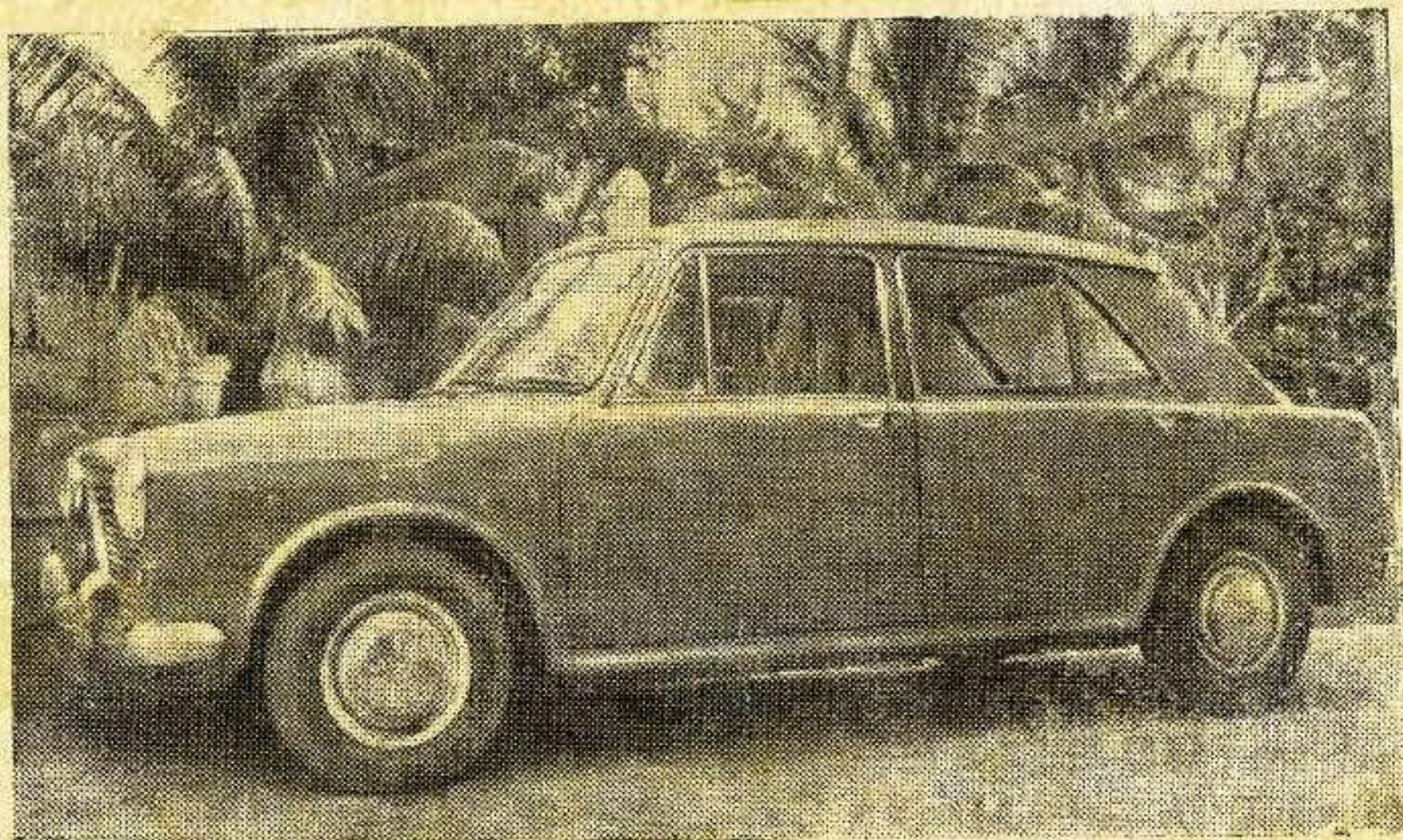
VŨNG-TÀU. — Bà Nguyễn-thị-Thình, hưởng-thọ 78 tuổi, thân-mẫu của ông tư-hóa Nguyễn-ngọc-Kim và là nhạc-mẫu của

ông Nghị-viên Trần-ngọc-Anh đã ngủ yên trong Chúa ngày 3-9-68. Thay cho Hội-thánh chân-thành phân-ưu cùng tang-quyển. — *Ms. Lâm văn Chí.*

BẠC-LIÊU. — Em Nguyễn-văn-Đức, 17 tuổi, con trai của bà Bùi-thị-Ký, bị tai-nạn qua đời ngày 6-4-68. Ông Nghị-viên Tào Chỗ, 75 tuổi về nước Chúa ngày 21-10-68. Lúc sanh-tiền, ông là người tận-tụy hầu việc Chúa và dẫn-dắt gia-đình trọn vẹn trong sự thờ-phượng Ngài. Lễ an-táng cử-hành ngày 27-10-68. Thay cho toàn-thể Hội-thánh, chân-thành phân-ưu cùng các tang-quyển.

— *Ms. Nguyễn-văn-Tôi.*

Kính xin toàn-thể Hội-thánh cầu-nguyện đặc biệt cho Mục-sư NGUYỄN-THIỆN-SỸ đau mắt nặng, sẽ giải-phẫu lần thứ nhì trong vòng tháng Giêng tới đây. T.K.N.S.



Tổng-liên hội đã mua chiếc xe hơi hiệu Morris (Anh) trên đây với giá 200.000\$, đóng các sắc thuế, làm thủ-tục giấy tờ thêm 450.000\$ nữa, thành là 650.000\$.

Hội Truyền-giáo, các chi-hội và tư-nhân đã dự phần mạnh-mẽ, nhưng chưa đủ vì còn một số các chi-hội và tư-nhân đã hứa chừng nào Tổng - liên hội mua được xe sẽ dâng tiền. Hiện nay, chỉ còn thiếu 200.000\$.

Thay Tổng-liên hội tôi chân-thành tri-ân Hội Truyền-giáo, các chi-hội và tư-nhân, đồng thời tha-thiết kêu gọi lòng rộng-rãi của các chi-hội và tư-nhân chưa dự phần vào việc này.

Hội-trưởng: Ms. ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

HỘP THƯ TÒA SOẠN

MS. HUỖNH - TIÊN. — Đã nhận được bài. Đã đăng. Còn giữ đây bài Chúc mừng Nô-ên đầu-tiên. Cảm ơn Mục-sư nhiều.

CỤ MỤC-SƯ QUOC FOC WO, TÂN-GIA-BA. — Đã nhận được bài *Lẽ thật của sự hiến-dâng* và bài *Làm một sứ-giả Tin-lành trung-thành*. Kính-cần chào thăm hai Cụ và chân-thành cảm ơn.

BẠN VŨ-HỒ. — Bài của bạn không kịp đăng vào số báo tháng 11/68. Xin để lại một cơ-hội khác. Cảm ơn.

TĐ. ĐẶNG-ĐĂNG-KHOA. — Đã nhận được bài làm chứng. Sẽ đăng trong một số báo gần đây.

TĐ. NGUYỄN-HỮU-TÍN. — Đã nhận được *Những điều Đấng Christ có thể làm cho chúng ta* và *Danh Đức Chúa Trời là thánh-khiết*. Cảm ơn.

LÊ QUANG VIỆT-HY, PHÚ-NHUẬN. — Đã nhận được bài thơ *Làm chứng đạo*. Đang xem.

Ô. LÂM-XUÂN, LONG-XUYÊN. — Đã nhận được bài *Phải nhờ - cậy Chúa*. Xin ông nhớ khi gửi bài về chúng tôi, hoặc cho Rạng Đông, hoặc cho TKNS, xin chỉ gửi cho 1 nơi thôi. Cảm ơn.



SINH-HOẠT TRUYỀN-GIÁO



Hội-đồng phục-hưng thanh-niên Yomonang.

— Do sự tổ-chức của Mục-sư Ha-Tang, Đoàn-trưởng Thanh-niên Thượng-hạt, Ban Thanh-niên và con-cái Chúa Hội-thánh Yomonang nhóm lại thờ-phượng Chúa ngày 3-7-68 từ 9 giờ sáng đến 11 giờ đêm. Các buổi nhóm đều được phước của

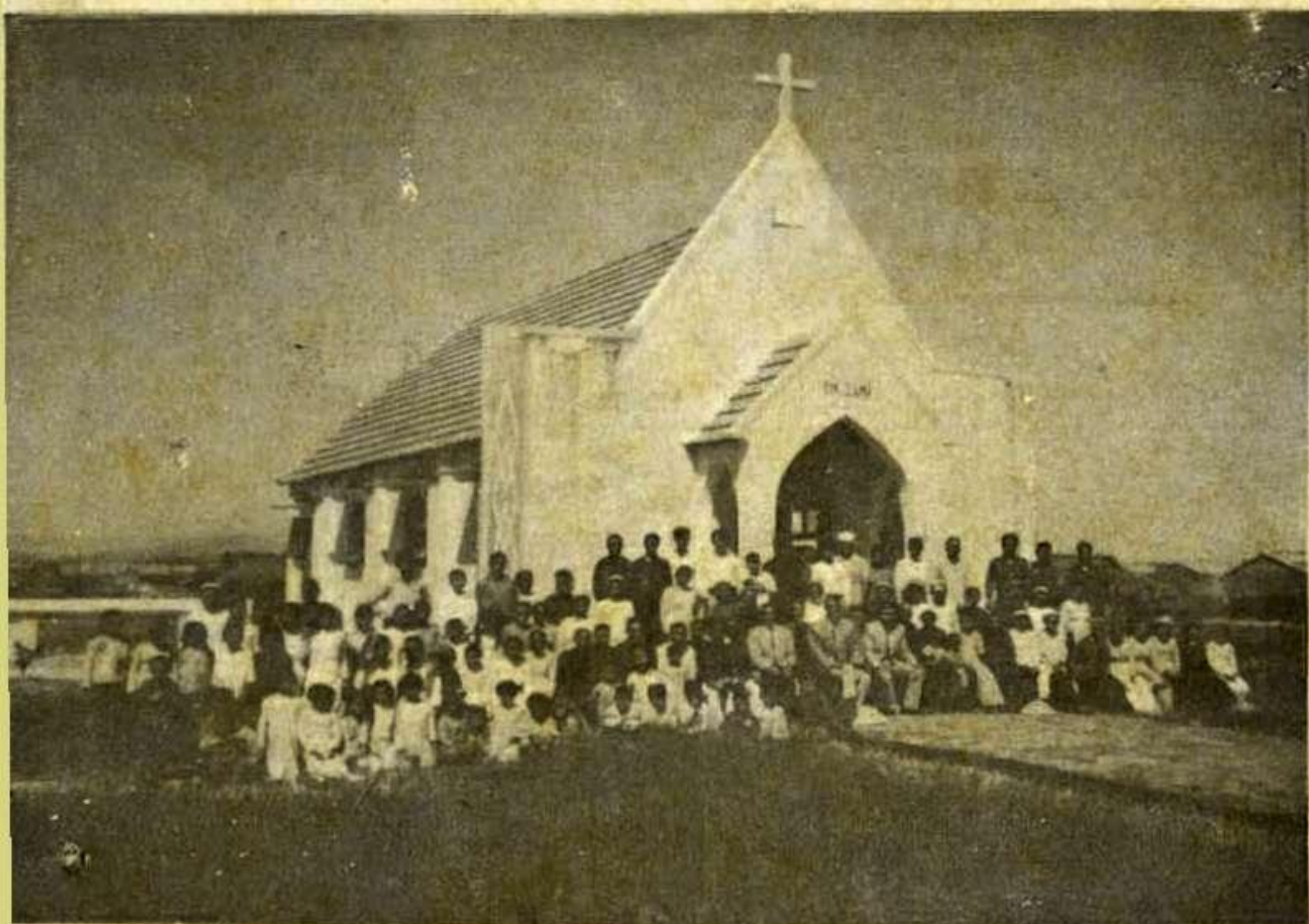
Chúa cách dồi-dào, qua sự giảng dạy đầy ơn của Mục-sư Ha-Tang và Truyền-đạo Ha-Kin cùng lời làm chứng của các thanh-niên về đời sống đổi mới của họ và nhiều bài hát 4 giọng rất du-dương. Trong dịp này, cũng có làm báp-têm cho 14 người và làm lễ hôn-phối cho 2 cặp thanh-niên. Kính xin quý Ông Bà anh chị em các Hội-thánh nhớ cầu-nguyện nhiều cho công-việc Chúa tại các miền cao-nguyên. (theo Ha-Nôn, Trưởng-ban Thanh-niên Yomonang).

Một tai-nạn, nhiều người tỉnh-thức. — Một sáng Chúa-nhật, một tín-đồ Hội-thánh R'Cai (Rơ-chai) tên Ha Dah đi ra chợ dẫn theo một em bé chừng 10 tuổi. Trước đó một hôm, viên Truyền-đạo đã mời ông họp đặc-biệt vào Chúa-nhật ấy, vì có nhiều con-cái Chúa các Hội-thánh đến dự để gây-dựng nhau trong tình thương trong Đấng Christ. Ông Ha Dah không nghe theo và đã đi chợ. Khi ông cùng em bé từ chợ trở về, gần tới nhà thì thành-linh có một chiếc xe lớn từ Dalat xuống Saigon, đụng vào em bé khá nặng. Em này ngã ra và tắt thở. Truyền-đạo Ha Put B nghe việc xảy ra như vậy liền đến giúp-đỡ và cầu-nguyện. Cầu-nguyện xong, em bé tỉnh lại. Tất cả mọi người thấy như vậy đều lấy làm sợ và ngợi-khen Chúa. Ngài đã dùng tai-nạn ấy để tỉnh-thức gia-đình ông Ha Dah và các con-cái Chúa về sự vâng theo lời Ngài. (Mục-sư Ha-Tang).

GHI-ÂN. — Các ÂN-NHÂN ủng-hộ việc Truyền-giáo.

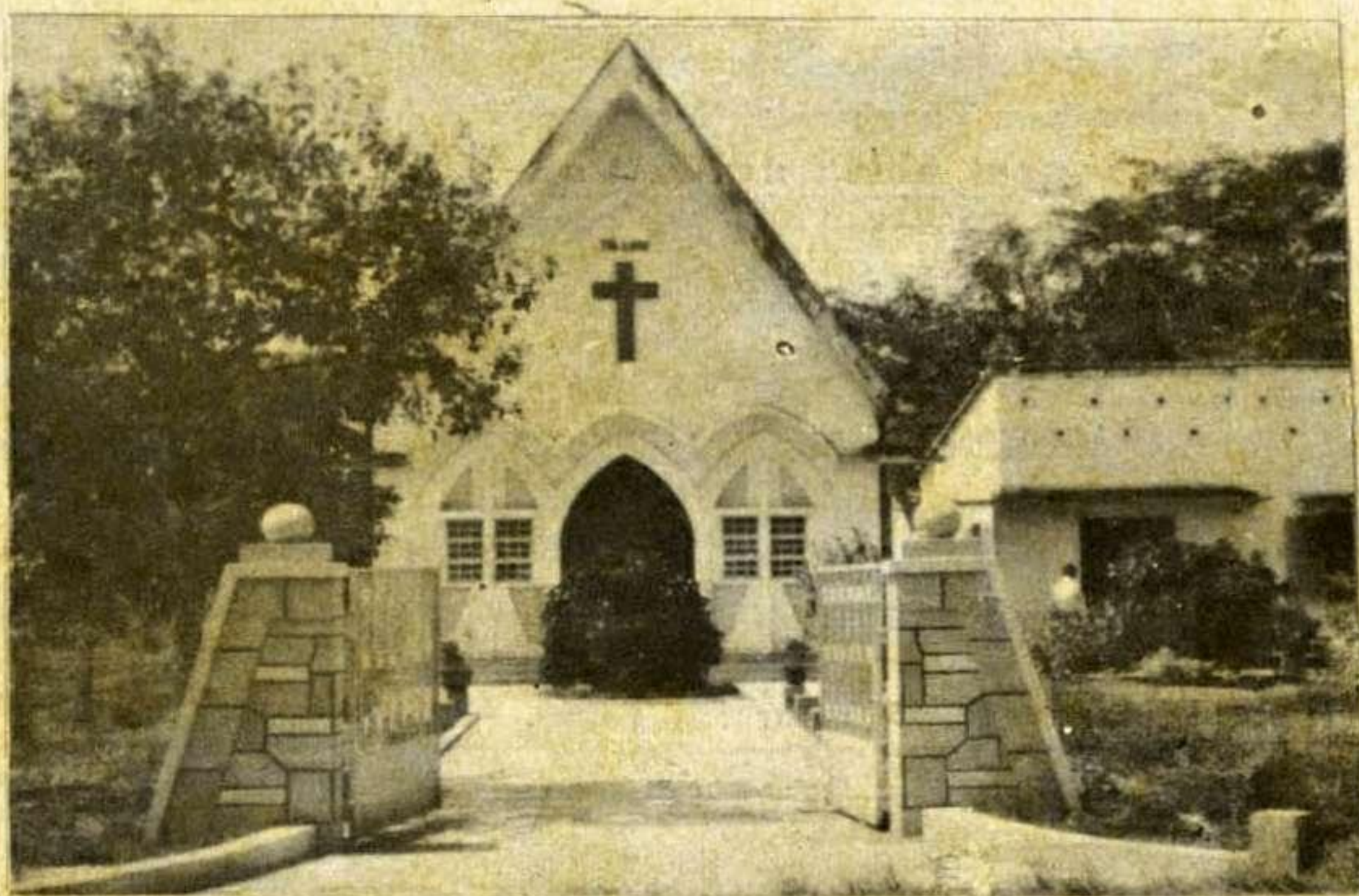
HT. Saigon 2.200đ. Ô. Ngô-minh-Thanh 15.000đ. Hội Truyền-giáo 58.080đ. HT. Kiến-tường 2.900đ. HT. Đức-phổ 2.800đ. HT. Ban-mê-thuật 770đ. HT. Cà-mau 1.000đ. HT. Vinh-long 100đ (?). HT. Cần-thơ 1.578đ. Ms. trí-sự Nguyễn-văn-Sáng 600đ. Ô. Ngô-minh-Thanh 10.000đ. HT. Bình-minh 630đ. HT. Đa-Ka (Đalat) 1.760đ. HT. Đa-Rơm (ĐL) 915đ. HT. Long-Lô (ĐL) 2.457đ. Ban cầu-nguyện của quý bà tại Trường Kinh-Thánh Thượng (Đalat) 16.000đ. HT. Nha-trang (tháng 4-6/68) 4.800đ. HT. Vinh-phước 3.000đ. Học-sinh Hồ-hồng-Sơn 200đ. TĐ Đấng-thể-Ninh 200đ. Học-sinh Trịnh-thiên-Lương 240đ. TĐS Lư-hồng-Sơn 100đ. Triệu-thái-Sơn 100đ. Học-sinh Huỳnh-gia-Lương 200đ. Quách-kỳ-Lương 600đ. Ban Thanh-niên và TĐ Trà-văn-Cam 200đ. Ô. Trương-thiên-Ân 2.000đ. HT. Tràm-hành 1.850đ. Hội Truyền-giáo 58.000đ. (còn tiếp) **ỦY-BAN TRUYỀN-GIÁO — Hộp Thư 73 NHATRANG**

XIN LƯU Ý: Xin quý vị ân-nhân và các quý Hội-thánh vui lòng gởi các số tiền dâng ủng-hộ việc truyền-giáo đến ông Ms. Lê-văn-Phải, 155 Trần-hưng-Đạo SÀI-GÒN là thủ-quỹ của Ủy-ban Truyền-giáo. Còn thư-từ và tin-tức về việc truyền-giáo xin gởi theo địa-chỉ trên.



Nhà thờ Hội-thánh Gio-linh,
một Hội-thánh ở vùng giới-
tuyến. Xin cầu-nguyện cho
các tín-hữu nơi đây được
bình-an để thờ-phượng Chúa.

Nhà thờ Hội-thánh
tây-Hội, Gò-vấp,
vừa được trùng-tu,
cái Chúa đều vui-
tác hầu việc Ngài.



Hội-thánh Thủ-đức. — Nhà
thờ và tư-thất bị thiệt-hại
100% vì biến-cố Tết Mậu-
Thân. Vừa xây xong một
gian nhà tạm lùm nơi nhóm
họp thờ phượng Chúa. Hiện
gia-quyển Mục-sư chưa có
chỗ ở. Hội-thánh đang cầu-
xin Chúa tiếp-trợ tài-chánh
để xây lại nhà thờ. Xin
cầu-nguyện hộ.

